NĂM THỨ MƯỜI LĂM, — SỐ THỨ 5145 MỖI SỐ : 0 $ 04 NGÀY CHỦ-NHẬT 11 SEPTEMBRE 1927

# Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 7093

GIÁ MUA BÁO

| | 1 năm | 6 tháng | 3 tháng | 1 tháng |
|---|---|---|---|---|
| Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp | 8$00 | 4$00 | 2$00 | 1$00 |
| Ngoại-quốc | 9 00 | 4. 50 | 2. 25 | |
| Các làng và các công-sở | 14. 00 | 7. 00 | 3. 50 | |
| | 10. 00 | 5. 00 | 2. 50 | |

Bản mua báo có kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các quý mua báo xin giới trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : P. K. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion . . . . . 0$30 la c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 la c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$80 la ligne
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

## Giá trị của các nhà trước thuật

II

Thứ nữa thì những người cũng có công học vấn, có tài văn-chương, thấy phong tục một ngày một xấu, nhân tâm một ngày một hư, có lòng mẫn thế thương thời, muốn mượn nghề bút mực để làm phương bổ cứu, mượn những chuyện họa phúc báo ứng để ngụ ý khuyên răn, khiến cho người đọc sinh lòng ham thích mà gắng làm điều thiện, sinh lòng sợ hãi mà tránh khỏi điều ác. Tuy những sách ấy phần nhiều là bịa đặt bảo huyền, tự những người có học thức xem ra, thì thật là buồn cười mà không thể nào tin được, nhưng ở vào cái buổi dân trí mới bắt khai, thần quyền hãy còn thịnh, thì những sách ấy đối với bọn hạ lưu ít học thức, thật cũng có chuyển di được nhiều, những nhà trước thuật vào bực ấy khổ tâm thật cũng đáng khen, mà có bổ ích cho thế đạo nhân tâm cũng không phải nhỏ.

Ngoài mấy hạng trước thuật đã kể ở trên đó, lại còn có một hạng trước thuật, lập chí rất là bỉ ổi, mà hư lại cũng thật là gớm ghê. Hạng người này thì đạo đức, phẩm hạnh, học thức, lịch duyệt, chẳng có cái gì hơn người, chẳng có ý kiến tân kỳ hay là tâm sự u uất gì muốn giãi tỏ với đời sau, cũng chẳng phải có lòng thương xót loài người mà ngụ ý khuyên răn, để sửa đổi lòng hư thói bạc. Chỉ hoặc là vì cái lòng ham danh: biết cái sự-nghiệp danh-sơn, là một nghề qui bán cao thượng, là một nghề sùng bái chung của loài người, mới học lỏm theo đòi, cố chắp chánh nhặt nhạnh cho thành một bu sách, chẳng cần gì hỏi xem tư cách của mình có đáng là một nhà trước thuật hay không, quyển sách của mình làm ra, văn-chương có hay, kết cấu có khéo, có đáng công bỏ cho thiên hạ không, chỉ cốt có quyển sách xuất bản ở đời, chiếm được một phần chiếu ở trong nghề trước thuật, thế là thỏa cái chí nguyện bình sinh rồi. Hoặc là vì chí cầu lợi, hạng người này thì không phải là người trước thuật họ cũng chẳng chuộng gì cái danh trước thuật, họ chỉ mượn nghề trước thuật để kiếm tiền, họ chẳng kể gì trong quyển sách của họ xuất bản đó, văn chương và kết cấu thế nào, việc kể ở trong sách có bổ ích hay là có hư hại gì cho người đọc hay không, họ cốt lựa theo cái tính ham thích của người đời, rồi theo sóng thuận dòng, khiến cho nhiều người chuộng, nhiều người đọc, nhiều người mua, sách bán rả cho chạy, tiền thu về được nhiều, thế là đạt cái mục-đích trước thuật rồi.

Ta trước kia theo học chữ nho và chữ Pháp, cách học vấn rất là khó khăn, số người biết đọc biết viết thật là ít, nghề trước thuật chỉ để riêng cho mấy hạng người trên. Từ ngày chữ quốc ngữ đã thịnh hành, người trong nước đã nhiều người biết đọc biết viết, lại có cái phong trào chấn hưng quốc văn, các nhà văn-sĩ đương ra sức xây đắp nền văn quốc ngữ, phần nhiều người trong nước mới được hưởng cái thú vị đọc sách, cái hứng thú lại càng nồng nàn, mà trước thuật mới thành ra một nghề kiếm lợi. Hiện nay sách mới xuất bản, nào là sách soạn, nào là sách dịch, một ngày một nhiều thêm ra ở trên các tờ báo, không tuần nào là không có mục giới thiệu sách mới, ở các hàng sách, thì sách mới xuất bản, thường thấy rao hàng luôn: Ai đã từng đọc qua mươi lăm quyển, đã hiểu thấu được văn-chương và nghị luận ở những sách ấy, đã suy xét được cái lẽ lý và cái mục đích của những nhà viết những sách ấy, thì cái giá trị của các nhà trước thuật ấy, thật đã biết rõ được mười phần, mà ở trong bốn hạng nhà trước thuật đã kể ở trên kia, các nhà trước thuật ấy đáng ở vào hạng nào, cũng có thể một lời mà đoán định được.

Có người nói: « Ở xã-hội ta bây giờ, chữ quốc-ngữ mới được phổ-thông, người mình đương ham đọc sách, lại gặp buổi tiến hóa mới bắt đầu, sách mới lại cần phải có nhiều, để mở rộng về đường tri-thức. Người xưa có nói: « Mở quyển sách ra là có ích » chính là thế. Người mình đương đua nhau về nghề trước thuật, đó là một việc rất may về cuộc tiến hóa của ta bây giờ, ta đối với các nhà trước thuật, tưởng cũng không nên hà trách cho lắm » Nói như thế là chỉ biết cái lợi đọc sách, mà chưa biết cái hại đọc sách. Những người ít học thức, nhất là đàn bà trẻ con, lại càng nhẽ dạ hay tin, những chuyện kể và những lời bàn nói ở trong sách, có cái thế lực rất mạnh, đủ thay đổi được phong tục, chuyển di được lòng người. Thử xem những sách mới xuất bản của ta bây giờ, phần nhiều là tiểu thuyết, lại phần nhiều thuật những chuyện hoang đường, kể những việc ái-tình, khiến cho người đọc đã không nhờ đó mà nuôi được tinh thần, mở được trí thức, mà lại cứ mơ màng những chuyện viển vông, say đắm về đường tình dục, sự hư hại không phải là tầm thường. Nhà báo phủ kia không tiếc số tiền lớn, để cầu được một quyển tiểu thuyết hay, ý kiến đã cũng sâu xa lắm. Bà con ta ai có học thức, có văn chương, muốn đặt mình trong nghề trước thuật, tưởng nên biết rằng trước thuật là nghề qui báu, mà đặt mình vào địa vị cao, đừng vì cái lòng cầu danh cầu lợi, làm giảm mất cái giá trị của nhà trước thuật, mà lại làm hại đến nhân tâm phong tục thì hay lắm.

H. T. B.

## Bình văn Kiều tại hội Khai-trí

*Ngày mùng 10 tháng tám mới rồi*

QUAN ÂN BẮC BỘ ĐẠI-NHÂN
*Theo như hứng bút của ông Trần Phềnh*

## Vô-tuyến-điện

*Ngày 8 Septembre 1927*

*Nước Pháp*

### Thuế đổi tên nhà cửa

Nhiều hội-đồng hàng quận phản kháng về cái thuế đổi tên nhà cửa; nghị định nghị viện định đến vụ họp này, thì xét lại cái vấn đề ấy.

### Việc tàu Lotus

Trong cái án của tòa tối-phán quốc tế về việc tàu Lotus có nói trong luật quốc-tế không có bản nào ngăn cấm Trò-nhĩ-kỳ xử sự như việc nước Trò đã làm. Các quan thẩm-phán bỏ về ung cái lý thuyết của nước Pháp là các đại-biểu của Hà-lan, của nước Pháp của nước Anh, của Đan-mạch, của Tây-ban-nha, và của Hoa-kỳ; những ông bỏ về phần đối, thì người ông Schanzer (đại biểu Tuyn-s) là các ông đại-biểu của Cuba, Nhật-bản, nước Ý, nước Erésil, và nước Thổ. Nhưng ông số thiểu số thì viện cái lý thuyết như sau này: Ngoài những luật pháp xác thực quốc tế, người ta không có thể công nhận một thứ luật pháp, nói rằng khi không có luật chấm một việc, thì việc ấy bảo là đang luật-pháp, vì lẽ khi nếu cho rằng « cái gì không bị cấm là cái được phép làm, thì sinh ra có nhiều điều rắc rối là bất công-bình ».

Nước Pháp cũng chia theo cái ấy, song các báo cho rằng các nhà chuyên môn luật pháp quốc-tế, tất sẽ cải nghị cái án ấy nhiều lắm.

*Tây-ban-nha*

### Triệu tập nghị-viện

*San-Sébastian* — M. Primo de Rivera đệ trình quốc-vương Alphonse XIII bản dự án triệu-tập nghị-viện.

*Nước Anh*

### Các hội liên hiệp tao động

Các hội liên hiệp tao-động họp cuộc đại-hội-nghị quyết nghị không để cho chính phủ can thiệp vào các hội liên hiệp của Anh.

*Nước Đức*

### Các báo với việc hội Vạn-quốc

Các báo bình phẩm các lời của Balan và Hà lan khuyên nghị ở Genève, Đông dân-tộc, phản đối các lời ấy, cho là những việc vận-động bài Đức. Các báo bênh vực M. Stresemann lấy làm phàn nàn mất đồng thì muốn đợi lòng các nước nhỏ, và mất đồng thì muốn được lòng các cường quốc ký giao ước Locarno.

*Thụy-sĩ*

### Hội Vạn-quốc họp đại hội-đồng

Hội-đồng tài chính của hội Vạn-quốc, và đoàn đại-biểu của Hy-lạp đã ký bản giao ước về việc tu phục nền tài-chánh của xứ ấy.

Trong buổi hội-đồng sáng hôm nay, M. Politis, đại-biểu nước Hy-lạp có đọc một bài diễn-văn quan trọng. Ông nói khi nào có thể đã cho các nước trực tiếp điều đình được thì nên để cho trực tiếp điều đình với nhau, chỉ khi nào thật là cần, thì mới cần đến hội Vạn-quốc, vì hội Vạn-quốc không phải là một nước trên các nước.

Các nhà luật pháp Bà-lan cho rằng các khoản của liệt-quốc xin sửa đổi trong bản dự án của M. Sokal không thể ưng được, vì các khoản ấy làm cho bản án văn ấy bớt cái giá trị thực tế đi. Các nhà ấy đã điện về hồi mệnh lịnh ở Varsovie.

*Nhật-bản*

### Các phi-hành-gia Nga

Quan thủ-tướng sẽ tiếp kiến các phi hành gia Nga tới Nhật ngày 1er septembre mới rồi, và đến ngày thứ sáu này sẽ trở về Moscou.

*Phi-lạt-tân*

### Các thuế thuốc lá nhập cảng Trung hoa

Vì chánh-phủ Hoa-kỳ quyết nghị không phản kháng việc chánh-phủ quốc dân Trung-hoa định tăng thuế nhập cảng về xi gà lên 50 % thì các nhà mấy xi-gà bản xứ định gởi các tàu Anh chở xi gà đem sang Trung-hoa, mà sẽ tiền thuế thì nộp quan Hình sự Anh để giữ cho đến khi liệt-quốc công-nhận cho chánh-phủ Trung-hoa mới giả.

A. R. I. P.

## Việc Trung-hoa

*Ngày 8 Septembre 1927*

### Nam-kinh với Hán-khẩu

*Hương-cảng.* — Các quan võ và binh gia của hai chánh phủ Nam-kinh và Hán-khẩu cùng nhau gửi giấy cho hai chánh phủ nói rằng một lòng đã huề với nhau để đánh bắc-quân. Quân quốc-dân đã phẫu công kịch liệt ở miền Đông-phủ (Giang-tô); đạo thứ nhất, và đạo thứ bảy đã qua Dương-tử-giang. Tên-truyền-Phương đã xin Trương-tôn-Xương gửi viện binh đến cho. Ngày 4 septembre đạo nam quân thứ 14 đã chiếm được Yung-khuk. (*Dịch báo Tây*)

### Việc bài Nhật ở Mãn-châu

*Đông-kinh.* — Nhật-bản đã yêu-cầu một cách cương quyết với Trương tác-Lâm phải lập tức trừ cái phong trào bài Nhật ở Mãn-châu. Xét ra nếu nay đem quân đến thì sớm quá, nhưng chắc sẽ dùng ít nhiều hiểu binh để bảo hộ kiều dân Nhật.

### Số tơ xuất cảng ở Thượng-hải

*Thượng-hải.* — Số tơ xuất cảng từ 1er juin đến ngày 8 août được là 17 254 balles. Trong số ấy có 9 336 gói đi Âu-châu, 1.861 gói đi Á-châu, và Pai-châu, và 6.940 gói đi Mỹ-châu.

A. R. I. P.

### CÁI VẤN ĐỀ DI DÂN CỦA NHẬT

M. Imai, lãnh sự Nhật bản ở Caretew, đã bắt đầu điều đình với M. Herizov, thủ tướng và thương thư ngoại giao các xứ *Union Sud Africaine* để xin cho Nhật-bản được phép di cư đến Nam-Phi châu. Việc điều đình ấy mà thành công thì rất hay cho việc di-dân của Nhật.

### CUỘC BAY VÒNG TRÊ-BIỂN CỦA MẤY PHI HÀNH GIA HOA-KỲ

Các phi hành gia Hoa-kỳ Brook và Seelee tới trường bay Bạch-mai hồi 18 giờ 15 phút ngày hôm kia. Lúc bấy giờ giải đã gần tối, và sứ như lời điện tín báo trước, cũng không chắc là chiều hôm ấy bay sang hôm sau sẽ tới, nên ở trường bay chỉ có các viên chức ở trường bay, quan Đốc-lý Thelante, quan cai trị Evin, thư ký riêng của quan Thống-sứ, mấy vị thân hào trong thành phố, và mấy người Hoa-kỳ qua chơi ở đây mà thôi. Các phi hành gia tới nơi, các quan chức chúc mừng, đoàn đưa đến khách sạn Métropole, kịp đặt tiệc khoản đãi các phi hành gia; tiệc do đại-úy Jannin chủ tọa, dự tiệc có các viên chức ngoại tân hay và mấy người Hoa-kỳ. Lúc tiệc gần xong, đại úy có nói mấy lời chúc mừng, tiệc xong các phi hành gia đi nghỉ, để sáng hôm sau lại đi sớm.

Sáng hôm sau hồi 7 giờ 15 các phi hành gia khởi hành bay đi Hương-cảng. Có bảy chiếc tàu bay ở Bạch-mai tiễn đi một đoạn đường. Ngày hôm qua đã có tin rằng các phi hành gia tới Hương cảng hồi 14 giờ 17, hay là thay mất bảy giờ.

Từ khi hai phi hành gia Brook và Sahlee khởi hành ở xứ Dé roit (Hoa-kỳ) cho đến khi tới Hanoi, hay là thấy 15 ngày, đã xuống 12 chỗ. Sau Hương-cảng sẽ định đã xuống Thượng-hải, Đông-kinh, một nơi nào ở đảo Aléoutiennes, rồi bay về xứ Dé roit. Nếu mọi điều được như ý thì trước sau cả thảy chỉ 20 ngày là bay hết vòng thế giới mà trở về chỗ khởi hành vậy.

## Tương-lai nghề đánh cá ở đảo Tích-lan

*(Tiếp theo)*

Phàm các tàu mới đem đến đánh cá ở miền Tích-lan đều phải dự tính đặt ra cái máy rất nhiệt độ, để mà giữ cá cho được tươi.

Ở các miền hàn đới và ôn-đới thì cái tàu đánh cá biết tất phải có máy rất nhiệt-độ. Mà là trước khi cho tàu đi đánh cá, nên đem tính sẵn một ít nước đá, để mà mớp cá là được. Tuy nhiên, cứ lý ra thì bất cứ tàu đánh cá nào cũng nên có đặt máy rất nhiệt-độ và một cái buồng lạnh riêng ra khác để chứa được từ 15 đến 20 tấn cá. Nhiệt độ ở các buồng ấy giữ luôn từ 9 đến 12 độ. Mặt điều quan trọng nhất là không bao giờ để nước đá liền ngay với cá, vì như thế cá hóa ươn ngay.

Sau ra, phải-bộ điều tra việc đánh cá ở Tích lan lại có đặn mất sáu mớp cá như sau này, để giữ lấy cá tươi: Hễ khi nào cá bắt ở lưới lên, thì phải lập tức chặt đầu và móc ruột vứt đi. Đó là hại việc rất quan trọng các nhà chủ tàu đánh cá phải chú ý đến nhất. Chặt đầu móc ruột cá đi như thế thì vừa là bỏ bớt những phần vô ích ở trong con cá đi, cho đỡ tốn chỗ chứa cá ở trong buồng lạnh, lại vừa để cho khi có tải lên xe lửa được đỡ tiền cước nữa. Khi cá đã chặt đầu móc ruột vứt đi rồi, thì người ta phải đáng nước bể sạch mà rửa đi cho hết máu và cho sạch sẽ. Cá để trong buồng lạnh phải để cách con nọ với con kia, cho khí lạnh vào được đều. Bọc cá cũng phải bọc ở trong buồng lạnh, và những hòm đóng cá, thì phải để luôn ở buồng lạnh kỹ cho đến khi tàu tới bến mới mang ra. Bọc cá và đóng hòm cá là một việc rất khó; nhưng chẳng cá đánh được ở miền Wadge Bank thì bắt tất phải bọc, phải đóng hòm chi cả, sở dĩ người ta vậy mà tải vào bến vẫn được tươi. Còn như cá định do đường xe lửa đem đi các nơi xa, thì tất phải bọc phải đóng hòm mới được.

Nếu mọi điều sự cho tàu đánh cá chỉ cốt để cung cấp cá tươi cho thị-trường bản xứ, thì có thể chỉ dùng thứ tàu chiếu tàu là đủ. Nhưng nếu sau này xem ra việc làm có lợi, và lại muốn mở mang ngề đánh cá ở xứ ấy, để cung cấp cá khô cho nơi nữa, thì phải trả thêm số tàu đánh cá lớn.

Hiện-thời ngày nay, có thể mua lại cái tàu đánh cá ở bên Anh, được giá rất rẻ, mà tàu ấy còn tốt. Giong tính ra thì bai cái tàu đánh cá mua hết độ 14 500 fr. Số tiền ấy không phải là tính giá tiền mua mà thôi, riêng tiền mua mỗi chiếc tàu là 4.000 fr. nhưng là tính cả tiền đặt máy rất nhiệt độ, tiền bảo hiểm nữa.

Tại Colombo cần phải đặt một nơi chứa cá, có cái máy rất nhiệt độ và phòng lạnh nhỏ, để phòng khi cần phải tạm chứa cá ở đấy. Lại cần phải có riêng hai tàu xe lửa để chở cá nữa. Tàu ấy phải làm mái kai tầng để cho có chỗ thông hơi.

Cứ như bản dự định của phái bộ nói trên kia đã soạn ra, thì hai chiếc tàu đánh cá, hoặc đánh cùng một chỗ, hoặc đánh xa cách nhau, đồng niên chi-phí hết 279.040 *roupies*. Số cá đánh được, vì hai chiếc tàu đánh riêng mỗi chiếc một nơi, thì đồng niên được tới 750 tấn cá, trừ phí tổn ngoại, còn được lãi là 159.460 *roupies*. Nếu hai tàu cùng đánh một nơi, thì đồng niên được tới 775 tấn cá, trừ phí tổn ngoại, còn được lãi tới 196. 760 *roupies*.

Có như mọi công việc thí nghiệm về việc đánh cá những tàu lớn của sở Ngư-lợi do chính-phủ Tích-lan đặt ra, đã thí nghiệm từ trước tới nay ở khắp các miền đánh cá về hải

Do Võ Phi Hùng Cựu Hs Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ - Kho Sách Xưa Quán Ven Đường



phận xử lý, thì người ta có thể kết luận được rằng: Việc lập ra một kỹ-nghệ đánh cá bằng lưới ở đảo Tích-lịch là một việc đại-hội; cả mười thì bán cho dân ở tại và cho dân tàu qua lại, lại còn sau khi đang-tiếp đã sắt và tuổi nhu cầu nhà tiêu dùng thì có thể mở ra một kỹ-nghệ làm cá khô nữa, nếu có thể phát đạt lắm. Việc cho tàu đánh cá làm cho giađình sẽ có lên do một cái nguồn mới khác; những nơi cho tàu đánh cá toàn thị là những nơi xưa nay chưa từng đánh cá bao giờ. Tàu đánh cá không được đánh ở những bãi phận đánh cá của ngư dân bản xứ để mà tranh với ngư dân bản xứ. Sau nữa, cho tàu đánh cá, lại chính là một mối kiếm việc cho các nhà thầy thầu và các nhà ngư-dân ở đảo Tích-lịch.

## Lược khảo lịch sử Trung-quốc

### XVII

Vua vẫn chuộng đạo nho, quan thừa-tướng Diện-anh, quan thái-úy Diên-phân cũng hàm đạo nho, đáng Triệu-quân lắm. Ngày xử đại-phu, Vương-tăng lắm lang-trung-lịnh, nhọc sinh đều dân được triều đình tin dùng. Vì Đặc-thái-hoàng-thái-hậu (vợ văn Văn-đế, bà vua vô ái) thích lý thuyết cần độ nhỏ họ Lão, không thượng đạo nho, Triệu-quân và Vương-tăng đều vì vắn học bị tội, đạo nho vì thế lại suy.

Vua vời kén những kẻ sĩ văn học tài trí, đều đặc cách dùng làm quan to. Họa Chu-mãi-thần, Ư-mã-tương-như và Đông-phương-Sóc đều được ở gần vua. Đông-phương-Sóc nhìn nhau sắc vua, tây thời can ngăn, cũng có nhiều điều hồi lỗi.

Chu-mãi-Thần nhà nghèo, thường đi chặt củi, gánh đi bán để kiếm ăn, tính lại ham học, vừa gánh củi đi bán vừa đọc sách. Người vợ lấy thế làm xấu hổ, xin đi, Mãi-thần cười mà nói: « Ta đến 50 tuổi thì giàu sang, bao lại vội đi ». Sau làm quan thời-thứ quận Cối-kê (tỉnh Chiết-giang bây giờ) người vợ nghèo cực, làm phu đọn đường, vừa bắn Mãi-thần xin tái hợp. Mãi-thần cầm bát nước đầy đổ xuống đất rồi nói: « Hễ hốt lại nước ấy vào cho đầy bát, thì vợ chồng lại tái hợp ». Người vợ xấu hổ bèn tự sát.

Tư-mã-tương-như, khi ở Trọc ra đi, (tỉnh Tứ-xuyên bây giờ), qua cầu Thăng tiên, viết vào cột cầu rằng: « Bất thân tư mã xa, bất phục quá thử cầu ». (Không cưỡi xe bốn ngựa, không đi qua cầu này nữa). người sau gọi là « Tư mã đi cầu » là vì thế. Tương-Như khi nghèo, sang chơi nhà phú-hộ là Trác-vương-tôn, Vương-tôn có một người con gái tên là Trác-văn-quân, góa chồng, có nhan sắc và hay chữ, nghe Tương-như lấy khúc cầu hoàng, liền có lòng thương yêu. Sau theo Tương-như về Thục, nhà rất nghèo, Văn quân phải đun bếp, Tương-như sắm quần áng lợn đi rửa bát, Trác-vương-tôn thấy thế lấy làm xấu hổ, bèn tư sắp cho. Sau Tương-như qui hiển, dưỡng bỏ Trác-văn quân, Văn-quân oán giận, làm khúc Bạch-đầu-ngâm.

Đông-phương-sóc khôi hài rất hay, thường đùa mọi xâu vua. Người và nuôi vua phạm tội nặng, vua giận lắm, sai đem chém, và truyền chỉ không ai được can. Người và sai người đến kêu với Đông-phương-sóc. Đông-phương-sóc dặn rằng khi đem đi ở cầm, sức đi ba bước lại ngẩnh mặt lại nhìn vua, khi vua đổi người và vào kể lại, rồi sai đem đi chém, người và nghe lời dặn của Đông-phương-sóc, sức đi ba bước lại ngẩnh lại nhìn vua. Đông-phương-sóc đợi người và làm như thế ba lần, rồi quát tố tiếng rằng thôi, người chết sử yên lặng. Hãy giờ Hoàng-đế đã khôn lớn, có phải như hồi nhỏ, mới tập tăng hiết ở, mà vua người của lo ngài vấp hãy ngã đấu! » Vua nghe nói động lòng, liền tha cho người và Thần tiên nhuyện chép rằng: Ngày mồng bảy tháng hạ, vua ngồi đến Thái-thất, Đông-phương-sóc đứng hầu. Vật có hai con chim xanh từ phương tây bay đến. Đông-phương-Sóc nói: « Hai con chim ấy là sứ giả của Tây-vương-mẫu (Chúa tiên) sắp đến ». Một lát, bà Tây-vương-mẫu đến, có hai người thanh y (mặc áo xanh) hầu đỡ hai bên. Bà Tây-vương mẫu cho vua năm quả đào, mới rằng: « Giống đào này ba nghìn năm mới nở hoa, ba nghìn năm mới kết quả, ở hạ giới không giống được ». Bà lại trở Đông-phương-sóc mà nói: « Thằng bé này đã ba lần lấy trộm đào của tôi. »

Lý-Quảng làm thái thú Hữu-bắc-bình (tỉnh Cam-tú bây giờ) Quảng có sức mạnh, tay không đánh nổi con thú dữ, bực tướng tài đời Hán, tây đã bắn hay, thường một mình đuổi lấy sung tên của người rợ Hồ, tế ngựa chạy về nhanh như bay. Người Hung nô rất kinh sợ, gọi là *phi tướng quân*, tránh xa đến mấy năm, không dám vào Hữu-bắc-bình.

Vua muốn dùng binh đánh rợ Hung nô, ép của dùng không đủ, năm thứ sáu niên hiệu Kiến nguyên, mới đánh thuế thuyền và thuế xe của nhà buôn.

Vua răn cái nạn hãy nước, muốn chia nước cho nước hầu, làm cho yếu sức và khỏi lo sau, bèn xuống chiếu cho vua chư hầu, ai muốn chia phong cho con em, sức tâu lên để triều-đình định đoạt hiệu cho, từ đó các nước hầu mới chia nhỏ ra, mà thế lực càng ngày càng yếu đi, đó là cái thuật mạnh gốc yếu ngành của vua Võ-đế.

Hung nô vào cướp quận Thương-cốc. Vua sai bọn Vệ-tranh và Lý-quảng chia đường ra đánh, thì Vệ-tranh chém được chừng 3, 70, được phong tước quan-nội hầu. Vệ-tranh tây xuất ít ra hàn tiện, mà bưỡi ngựa giỏi, hăng hay, sáu mươi bốn người, có tài đại tướng, tiếp đã kể sĩ phu có lễ, ở với quân lính ăn ở, quân đều vui lòng theo, sau nên đem quân đánh Hung-nô, lên Ngô-công có công, Thành khi nhà nghèo, ở nơi nhà bà Bình-dương công-chúa (chị vua), có thầy tướng thấy thành, giới mình mà nói: « Tướng quí khôi, sau đến phong nữa ». Thành hai « Đi ở với người, được khỏi phải đánh phải nắng là đã rồi, dám mong đến đến việc phong hầu ». Sau nhân đi gái Thành được dùng vào tướng, Thành nhân được trao đàng hướng sai đi đánh Hung nô, lập, công to, vua rất yêu tin.

(*Còn nữa*) Tiêu-mai

## VĂN UYÊN

### Bài ca Nam-Bình tiễn ông Bửu-rừng

Tiễn đưa ở đó ngoé hôm nay,
Ngẫm mà thương! sự tình lâu-thế!
Nhiều chuyện bao nay! Mấy năm trời,
Mới gặp mấy tôi nhau nầy,
Gặp hôm nay.
Ít ngày, ông qua đạo mới đây,
Nhiều chuyện bao nay!
Bước đưa thế Tô tái sang nước.
Du học Pháp Đông,
Chí định minh, trong đời mấy mặt nhau vậy.
Có ông cầm vững mối dây,
Dìu dắt đó, đồng công cao dầy.
Đạo Saigon ra đầy,
Lên Da-lạt, về Ninh-Thuận,
Tồn niềm tây, tình tự xưa nay,
Rượu chung say, nhớ khi vui vầy.

Xuân-Đình Bưu-Viện.

### Tặng hai bức phông của M. Bửu-Viện vẽ

Kéo hay hay, kéo xiêu xiêu, hay hay;
Cảnh vẽ như ông ít kể tay,
Dưới nước tập bơi thương thả lội,
Trên cây bầy nhiều ngập ngừng bay,
Bông hây phơi nắng sao chu đáo,
Lá nọ đâm sương khéo nỗi thay.
Xem hết xem hoài xem chẳng chán,
Khéo hay hay, khéo khéo hay hay.

Thông-Quyền Saigon

### Họa lại nguyên vận

Vẽ chơi chút đỉnh có gì hay,
Vẽ ít có tài đâu dám sánh tày.
Vẽ bầy chiếc tàu thương thả chơi,
Vẽ đào đôi nhạn ngập ngừng bay.
Vẽ đâu mà ý sin đường đời,
Vẽ có sai lòng sẽ phải thay.
Vẽ cảnh vẽ tình cho đã lớp,
Vẽ chơi chút đỉnh có gì hay.

### Vịnh con rệp

Hiệp mấy sao lại dám ở gần?
Hút máu dân tình sẽ thế đan.
Nép ẩn trong giường lo kiếm thế,
Rình mò dưới chiếu lập mưu gian.
Trẻ già mấy công toan đánh đọ,
Lớn nhỏ người nào cũng sắn ngang.
Xoi xỉ bao nhiêu bây giờ thế.
Chẳng ngày trừng ác thấy phương mang.

Xuân-Đình Bưu-Viện

### CÁC NHÀ ĐỪNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu báo chí Montes, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy ai có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Sulfite de Soude, Sulfate de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Ở Viễn Đông mà bán giá.

## TRUNG BẮC HỌC HIỆU

*Phố Nhà-thờ (Rue G. Lambiot) số 22. Máy nói số 150*

Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC

*Kể từ thứ sáu 2 septembre 1927 các lớp học lại* Trung-Bắc Học Hiệu *lại khai giảng như thường là một ngày học hai buổi.*

*Sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30*

*Chiều từ 2 giờ 30 đến 5 giờ*

*Giấy xin học phải gửi đến ông hiệu trưởng 22 phố Nhà thờ. Học trò mới xin học phải có người nhà đưa lại; những trẻ đến xin lấy một mình thì học hiệu không nhận*

## Tin sau cùng

### Các cuộc vui nghênh tiếp cựu chiến binh Hoa-kỳ sang chơi Pháp

*Báo Humanité có bài khuyên bọn thứ dân chớ cọ quẩy rối các cuộc vui nghênh tiếp cựu chiến binh Hoa-kỳ ngày 19 này, nhưng nên tổ chức các cuộc biểu tình ở ngoại châu thành*

### Lại một phi-hành-gia mất tăm tích

*Sia Jonh Carlijg bay từ Terre Neuve, đáng lẽ ngày hôm qua phải ới trường bay Croydon, mà không thấy tới. Các báo nói thế là trong vòng mấy tuần lễ, mà cả ở Đại-tây dương lẫn Thái-bình-dương mất 9 cái tàu bay.*

### Cuộc bầu cử tổng-thống ở Hoa-kỳ

*M. Mellon tổng-trưởng bộ ngân-khố có tuyên ngôn với các báo rằng ông không ứng cử tổng thống.*

### Dư luận Hoa-kỳ với các cuộc bay qua Đại-tây dương

*Dư luận lấy làm ta thán về việc tàu bay chưa chinh đến được hoàn hảo mà cứ đua nhau bay qua Đại-tây dương mãi. Một trăm người bằng hữu và thân thích của các phi-hành-gia Brock và Schlee (tức là các phi-hành-gia mới bay qua Đông-dương ngày hôm kia) có xin quan tổng-trưởng bộ hải-quân cấm các nhà ấy không cho phép bay từ Đông-kinh đến Honolulu, nói rằng định bay như thế thực không khác gì tự-tận. Quan tổng trưởng có đáp ngài cũng hợp ý về việc ấy nhưng ngài không là cấm một cuộc bay riêng được.*

### Ông Millerand ứng cử nguyên lão nghị-viên ở quận Orne

*Ông Millerand nhận lời ứng cử nguyên lão nghị-viên ở quận Orne ngày 30 octobre này để thế chân cho ông Leneveu tạ thế.*

*A. R. I. P.*

## VIỆC HANOI

**Thời-tiết**

| | |
|---|---|
| 7 giờ | 29 độ |
| 15 giờ | 32 độ |

**Giá thóc gạo:**

| | | |
|---|---|---|
| Gạo hạng nhất, một tạ | | |
| nhì, | | |
| ba, | 7 | 90 |
| Tấm hạng nhất, | 5 | 70 |
| Hiệp ngô | 4 | 70 |

**Giá bạc.** Kể từ ngày 10 Septembre 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định 1 lạng 0 fr. 80.

**Thời giá quốc trái:**

Ngày 6 Septembre 1927

| | | | |
|---|---|---|---|
| 5 % | hoàn dần | | 68 f. 55 |
| 3 1/2 % | hoàn dần | | 88 f. 40 |
| 4 % | vĩnh viễn | 1917 | 62 20 |
| 4 % | » | 1918 | 62 40 |
| 6 % | » | 1920 | 89 f 05 |
| 5 % | hoàn dần | 1920 | 92 f 80 |
| 6 % | | 1925 | 94 f. 55 |

Ngày 9 Septembre 1927

| | | | |
|---|---|---|---|
| 3 % | vĩnh-viễn | | 57 f. 65 |
| 5 % | | 1915-1919 | 77 f. 06 |

**Quan Toàn-quyền tại Pnum-Penh.** — Quan Toàn-quyền ở Saigon đã qua Pnum-Penh sang thứ sáu để dự lễ ở bình dựng thì thể S. M. with quốc vương. Nhân dịp ấy ngài sẽ tiếp quốc vương mới là S. M. Monireng quan Toàn-quyền định ở đó cho đến 13 septembre.

*Vì đi xa mua bán một cái xe ô-tô « Citroën » 10 mã-lực, hạng toàn thép thực đẹp, giữ gìn rất cẩn thận, mới đi có 10.000 km, 5 bánh xe mới, nhiều đồ phụ, giá 1.600p. Hỏi tại M. Delsalle, 44, hàng Bún Hanoi.* 7.104

MUỐN MUA 1e Phiếu Quốc-Trái Đông pháp trả giá rất cao.
2e Các thứ quốc trái khác cũng mua cả
HOÀNG-XUÂN-LAN
Số 16, Hanoi d'Orléans, Hanoi.

CÁO-BẠCH

TÀU CHẠY ĐI HỘI KIẾP-BẠC

*Kể từ ngày 23-16-17-18-19 tháng tám ta hằng tàu* SAUVAGE *cho tàu « LOUISE » là tàu lịch sự nhất, có đèn điện chạy hội KIẾP-BẠC có đi qua Haiduong đón khách.*

*Giờ chạy như sau này:*

*Ở Haiphong tàu đậu Bến-chợ chạy . . . . . 11 giờ sáng.*
*Kiến-an chạy . . . . . 11 giờ rưỡi.*
*Haiduong chạy . . . . . 5 giờ chiều.*

*Ở Kiếp-bạc tàu chạy về Haiduong, Kiến-an và Haiphong 10 giờ đêm*

BÀ XUẤT-BẢN RỒI:

## « NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

## (LES MISÉRABLES)

Soạn giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

| | | |
|---|---|---|
| GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ | 1, mỗi quyển. | 0 $ 50 |
| — — | 2, — | 0. 45 |
| — — | 3-4, — | 0. 85 |
| — — | 5-6, — | 0. 45 |
| — — | 7-8, — | 0. 65 |
| Phần thứ hai, quyển thứ | 1, — | 0. 45 |
| — — | 2-3, — | 0. 50 |
| — — | 4-5-6, — | 0. 60 |
| — — | 7-8, — | 0. 50 |
| Phần thứ ba, quyển thứ | 1-2-3, — | 0. 55 |
| — — | 4-5-6-7, — | 0. 65 |
| — — | 8, — | 0. 65 |
| Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển | | 0. 20 |
| — cả 12 quyển gói làm một | | 1. 00 |

Quan Chưởng-lý Bourayne về Pháp. — Ông Bourayne quyền Chưởng-lý tại tòa Thượng-thẩm Hanoi về Pháp nghỉ, đại chưởng tòa Chauffiny sẽ khởi hành.

Tòa án Đại-hình. — Vụ án Đại-hình thứ ba trong năm nay đến ngày thứ hai 26 septembre sẽ mở tại tòa Thượng-thẩm Hanoi. Các việc xét trong vụ ấy là:

*Từ thứ hai 26 đến thứ sáu 30 septembre:* Vũ-văn-Khôi khoái-khẩu ở Lai-nhân, Can phạm là 18 tên: Phạm-văn-Vội tức Cai-Vội, Nguyễn-xuân-Chín tức Cả-Chín, Dương-văn-Trung, Tô-văn-Thụy, Nguyễn-Bông, Nguyễn-văn-Sam tức Sol, Đỗ-văn-Bean, Thân-văn-Tứ tức Vui, Tô-văn-Ban, Nguyễn-văn-Ngọt, Nguyễn-văn-Ngôn, Nguyễn-văn-Vinh, Nguyễn-văn-Nhập, Nguyễn-văn-Thế, Đoàn-Biên tức Hai-Cảo, Giang-Trong, Hà-văn-Ty, Nguyễn-văn-Chiêu, Vũ-Ký tức Cương-Ký, Đỗ-văn-Phát tức Xâm, Bùi-viết-Tín, Trần-văn-Cải, Hoàng-văn-Niêm, Trần-văn-Xương tức Lan, Lê-văn-Diên, Trần-văn-Ujên, Phạm-đình-Chiêu, Nguyễn-văn-Hanh, Nguyễn-văn-Đẩu, Đỗ-văn-Viên, Tiên-văn-Hanh, Lê-văn-Yoe.

*Ngày thứ bảy 1er octobre 1927:* Đỗ-Kiêu, Đỗ-La tức Nhu, Nguyễn-thị-Thinh tức Tôn làm hội gián.

*Ngày thứ hai 3 octobre 1927:* Ng.-Bôi làm bạo gián.

*Ngày thứ ba 4 octobre 1927:* Đỗ-văn-Tỷ đánh chết người.

*Ngày thứ tư 5 octobre 1927:* Ng.-văn-Phi tức Bi giết người.

*Ngày thứ năm 6 octobre 1927:* Phạm-văn-Thương làm giấy bạc giả.

*Ngày thứ sáu 7 octobre 1927:* Tô-đình-Phiên, biển thủ của công.

*Ngày thứ bảy 8 octobre 1927:* Mai-Lấy, Vũ-văn-Ám tức Tuê, đáng giấy bạc giả.

*Ngày thứ hai 10 octobre 1927:* Ng.-văn-Kiêm phạm tội biển thủ và đáng giấy giả mạo.

*Ngày thứ ba 11 octobre 1927:* Lê-campa Max Eduard bội tín và giả mạo.

### TRƯỜNG TRƯƠNG-MINH SANH

*Ở phố Julien Blanc bên cạnh nhà Thương Phẩm Doãn sau nhà Trung Bắc cũ.*

Trường cái này đã dọn về phố Julien-Blanc đã bắt đầu học từ hôm 5 septembre, từ lớp đồng ấu cho đến lớp năm thứ tư bản thành chung.

Năm nay nhà trường mở thêm lớp ra rất rộng rãi có bảng đen, có bảng treo, có Sarnil (5-4-3-2-) có dạy latin, grec, anglais, một lớp học tối tập học trò thì vào trường bảo-hộ, một lớp dạy kế Toán, tập học trò buôn bán để cho khách và hàng hóa.

Ai muốn gửi con đến học xin lại phố Julien Blanc mà xin. Tại trường cũng có chỗ rộng rãi cho lũ học sinh có surveillant Général ở tại đấy trông nom cách ăn uống và giờ học rất cẩn thận.

7.124

**Một dịp rất tốt ở Campharnine**

*Muốn bán: « Một cái nhà ba gian buồng bòi, buồng bếp, nhà để 6-lô, nhà kho, sân, vườn, bể, đủ cả, hiện đang cho Hôtel thuê được 60p.00 một tháng, 8 ngày giữa phố, cạnh rạp hát. Và một cái ô-tô hiệu Fiat mười mã-lực. Ai muốn mua xin viết giấy hỏi Mme Phạm-thị-Hảo, thầu-khoán Campharnine.* 7.123

### PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thự đã ngồi đầu Bắc-đầu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa hội viên Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập). Rồi.

*Ngoại khoa, nội-thính, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai*

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 8 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 5 đồng một lần

XIN GIẤY LÂM-CHỨNG: Giá 1 $ 50

Phòng khám bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 42.

GIẤY NÓI SỐ 326 7128

### CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh hãy nay thì ở trên lọ thuốc phải có hiệu rõ « COLLYRE JAUNE mion le formule du Dr Chisenne ».

Thuốc cũng vàng, giấy giáo lọ cũng vàng mà giấy hiệu cũng vàng, xin quý khách nên đổi hàng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu pâu-cuc:

CHABBAGNE

Đã xuất bản rồi. — Tiểu thuyết xã hội « Những kẻ khốn nạn » của ông Victor Hugo, phần thứ ba, quyển thứ tám (Les Misérables de Victor Hugo, 3ème partie, livre 8) đã xuất bản rồi.

Quyển này dày 305 trang, giá: 0 $ 55

| | |
|---|---|
| Phần thứ nhất: 5 quyển: từ quyển thứ 1 đến quyển thứ 5 . . . . . | 2 $ 40 |
| Phần thứ hai: 4 quyển: từ quyển thứ 1 đến quyển thứ 4 . . . . . | 2, 05 |
| Phần thứ ba: 8 quyển: từ quyển thứ 1 đến quyển thứ 8 . . . . . | 1, 85 |
| Cộng . . . . . | 6, 30 |
| Tiền cước gửi Recommandé mỗi quyển. . . . . | 0, 20 |
| Hoặc cả 12 quyển gửi làm một gói . . . . . | 1, 00 |

Trục xuất chánh ngôi. — Người Khánh Lê-a-Pau, Phúc-dương và Trịnh-thập-Nhất, không có chỗ ở nhất định ở Đông-dương, nay bị trục ra ngoại thuộc địa.

Hai người bị án xử tử được giảm làm khổ sai chung thân. — Hai người phạm tội giết chết bà chá chè Chatrijon ở trên Gialai (Phấp-lang) là lý-trưởng Phùng-văn-Sơn tức Lý Đơn 55 tuổi và Phùng-văn-Soan 27 tuổi, bị Tòa án đại-hình ngày 12 juin 1926 xử tử, đã có xin không cao lên Đại-thẩm-viện thì nay đã được tin rằng đơn không thể lý bị bác đi. Song Hội đồng ân xá có giảm tội xử tử lý làm khổ sai chung thân.

1 cái xe 6-lô *Peugeot* 11 c. v. 1926, mới chạy được 10.000k. Máy kín muốn mở cũng được, 7 chỗ ngồi.
1 cái xe 6-lô *Peugeot* 10 c. v. mới sơn, mới lốp, mới sửa sang máy lại.
1 cái xe 6-lô *Salmson* 10 c. v. máy còn tốt sơn lại hết cả.
1 cái xe *Fiat* 10c. v. mua lại Y-đại-lị đem sang, mới chạy được 3.500k. còn mới nguyên, mui có thể đóng kín.
Hỏi tại bản quán. 7.125

*Tôi có một con chó săn giống to, cao độ 0m75 à 0m80, mình nó trắng, và đen và có một cái sống trắng từ mũi lên đến hai tai lạc. từ thứ bảy trước là 3 septembre 1927, vậy ông bà nào bắt được hoặc thấy nó ở đâu tìm ơn bảo giúp tôi thì xin hậu tạ, hay là đem lại nhà tôi cũng xin hậu tạ từ tế.*
*M. Tam, 22 rue des Cantonnais, Hanoi*
7.124

CHO ĐƠN VÀ THĂM BỆNH KHÔNG LẤY TIỀN

Tôi là người định sinh thảo trong bản báo, hiện ở nhà số 4 (trước gác) phố nhà-thương Phủ-doãn (Đối ngay với nhà Đèn), tuy không mở cửa hiệu làm thuốc, nhưng sẵn lòng giúp đỡ đồng, vậy ai muốn hỏi thuốc thông gì hoặc xin đơn, mời người sử lại không phải trả tiền.
7094 Phùng-năng-Tính.

Các ngài biết phòng xa là khỏi có bệnh đến chữa quan đốc tờ B. CỰ-MẬN sẽ được một ông thầy có giá trị, danh tiếng, chuyên môn trông nom.
*Hỏi tại: Hàng-gió, 33, Hanoi.*

QUÁN GIẶC ĐEN

Douglas Fairbanks là một nhà đóng trò điện bóng đã nổi tiếng khắp hoàn cầu, thường vẫn được các quý-khách ngợi khen về cái tài trèo nhẩy, cách cử chỉ nhanh nhẹn và điệu bộ thần tình khi ra đóng trò. Nay lại đóng vai chính trong bản phim « Quán-giặc đen. — Le Pirate noir » bài của hội làm phim ảnh tên United Artists, sẽ lại được hiến các quý khách một cuộc vui rất đích đáng.

Phim ảnh quý hóa này sẽ chiếu tại rạp Chớp bóng Cinéma Palace Hanoi từ thứ tư 7 đến thứ ba 13 Septembre 1927.

FAMI Y CINEMA
ÔNG VỦA GIẢ
(*Le Faux prince*)
Hồi thứ bả

GIẦU AUTOS!!!

*Giầu cho đến hay mà chạy cuốn bên thì máy xem gió ấy*
*Các ngài đừng thì xem*
QUANG-VINH
*Fournisseur de l'Administration d'indochine*
*63, Rue des Pavillons-Noirs, Hanoi*
7100 TÉLÉPHONE 204

Một cách quảng cáo hủ lậu

*Bản hiệu chỉ xin thực thà kính cáo là có hơn một nghìn kiểu bít tất đi sẵn cả.*
*Bằng lợi bản hiệu cũng có một thứ giá 0$80 một đôi. Đẹp bền sẵn, đất hàng rẻ bán hiệu xin đừng cần « hiểu sự lợi nhiều không, ».*
J. DEMANGE Hanoi

# Les misérables

DE VICTOR HUGO

*(Suite)*

Cosette le passait matin et soir avec un air si divin et un si angélique bonheur de lui être utile que Jean Valjean sentait toute sa vieille joie lui revenir, ses craintes et ses anxiétés se dissiper, et contemplait Cosette en disant : Oh! la bonne blessure! Oh! le bon mal!

Cosette, voyant son père malade, avait déserté le pavillon et avait repris goût à la petite logette et à l'arrière-cour. Elle passait presque toutes ses journées près de Jean Valjean, et lui lisait les livres qu'il voulait. En général, des livres de voyages. Jean Valjean renaissait ; son bonheur revivait avec des rayons ineffables ; le Luxembourg, le jeune rôdeur inconnu, le refroidissement de Cosette, toutes ces nuées de son âme s'effaçaient. Il en venait à se dire . j'ai imaginé tout cela Je suis un vieux fou.

Son bonheur était tel, que l'affreuse trouvaille des Thénadier, faite au bouge Jondrette, et si inattendue, avait en quelque sorte glissé sur lui. Il avait réussi à s'échapper, sa piste, à lui, était perdue, que lui importait le reste! il n'y songeait que pour plaindre ces misérables. Les voilà en prison, et désormais hors d'état de nuire, pensait-il, mais quelle lamentable famille en détresse!

Quant à la hideuse vision de la barrière du Maine, Cosette n'en avait plus reparlé.

Au couvent, sœur Sainte-Mechtilde avait appris la musique à Cosette. Cosette avait la voix d'une fauvette qui aurait une âme, et quelquefois le soir, dans l'humble logis du blessé, elle chantait des chansons tristes qui réjouissaient Jean Valjean.

Le printemps arrivait, le jardin était si admirable dans cette saison de l'année, que Jean Valjean dit à Cosette : Tu n'y vas jamais, je veux que tu t'y promènes. — Comme vous voudrez, père, dit Cosette.

Et, pour obéir à son père, elle reprit ses promenades dans son jardin, le plus souvent seule, car, comme nous l'avons indiqué, Jean Valjean, qui probablement craignait d'être aperçu par la famille, n'y venait presque jamais.

La blessure de Jean Valjean avait été une diversion.

Quand Cosette vit que son père souffrait moins, et qu'il guérissait, et qu'il semblait heureux, elle eut un contentement qu'elle ne remarqua même pas, tant il vint doucement et naturellement. Puis c'était le mois de mars, les jours allongeaient, l'hiver s'en allait, l'hiver emporte toujours avec lui quelque chose de nos tristesses ; puis vint avril, ce point du jour de l'été, frais comme toutes les aubes, gai comme toutes les enfances ; un peu pleureur parfois comme un nouveau-né qu'il est. La nature en ce mois-là a des lueurs charmantes qui passent du ciel, des nuages, des arbres, des prairies et des fleurs, au cœur de l'homme

Cosette était trop jeune encore pour que cette joie d'avril qui lui ressemblait ne la pénétrât pas. Insensiblement, et sans qu'elle s'en doutât, le noir s'en alla de son esprit. Au printemps il fait clair dans les âmes tristes comme à midi il fait clair dans les caves. Cosette même n'était déjà plus très triste. Du reste, cela était ainsi, mais elle ne s'en rendait pas compte. Le matin, vers dix heures, après déjeuner, lorsqu'elle avait réussi à entraîner son père pour un quart d'heure dans le jardin, et qu'elle le promenait au soleil devant le perron en lui soutenant son bras malade, elle ne s'apercevait point qu'elle riait à chaque instant et qu'elle était heureuse.

Jean Valjean, enivré, la voyait redevenir vermeille et fraîche.

— Oh! la bonne blessure! répétait-il tout bas.

Et il était reconnaissant aux Thénardier.

Une fois sa blessure guérie, il avait repris ses promenades solitaires et crépusculaires.

Ce serait une erreur de croire qu'on peut se promener de la sorte seul dans les régions inhabitées de Paris sans rencontrer quelque aventure.

II

*La mère plutarque n'est pas embarrassée pour expliquer un phénomène*

Un soir le petit Gavroche n'avait point mangé ; il se souvint qu'il n'avait pas non plus dîné la veille ; cela devenait fatigant. Il prit la résolution d'essayer de souper. Il s'en alla rôder au delà de la Salpêtrière, dans les lieux déserts ; c'est là que sont les aubaines ; où il n'y a personne, on trouve quelque chose. Il parvint jusqu'à une peuplade qui lui parut être le village d'Austerlitz.

*(A suivre)*

# Những kẻ-khốn-nạn

Xã-hội Ký-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

*(Tiếp theo)*

*Cosette* mỗi ngày hai buổi buộc thuốc cho ông một cách ân-cần thương mến, được việc cho ông như thế thì lỏ lòng sung sướng vẻ-vang, dĩ-chí ông lại được biết cái cuộc thỏa thuê ngày trước, bao nhiêu điều lo sợ tan đâu mất cả, ông thường nhìn *Cosette* mà rằng : Phúc cho ta là vết thương này! May cho ta là chỗ đau này!

*Cosette* thấy ông già đau thì lại bỏ tòa nhà trên mà xuống luôn nhà dưới, vào luôn phòng sân trong như cũ. Cả ngày có ngồi gần ông, và đọc sách cho ông nghe. Thường là những sách hành-trình của kẻ đi ngao du thiên-hạ. *Jean Valjean* từ đó như lại phục-sinh, được biết cuộc sung-sướng trở lại. Thôi thì quên hết vườn Luc-xâm-bảo, gã kia lảng-vảng quanh mình, *Cosette* bỗng dưng ngủ-lạnh, bao nhiêu những màng ám mây che, tự dưng ai quạt đi đâu hết cả. Có lúc ông đã nghĩ :

— Thôi ta đã chiêm-bao ra những sự ấy, chứ đâu có thật. Ta là một lão điên rồ rồi.

Cái vui-vẻ của ông thế nào, mà việc gặp gỡ vợ chồng nhà *Thénardier* quái gở như thế, đột-ngột như thế, mà cũng chỉ như lướt qua mình ông thôi. Ông chỉ biết ông chạy được thoát rồi, không ai tìm được hút ông nữa rồi, dư giả ông không cần chi hết. Ông chỉ nghĩ đến đề phân nàn cho lũ khốn nạn ấy mà thôi. Vậy là chúng nó vào tù cả rồi, từ nay mà đi không hại được ai nữa rồi, nhưng tội-nghiệp cho vợ con nhà nó, không biết rồi đói rét làm sao!

Còn như cái mộng gỡ ở ngoài cửa ô *du Maine* thì *Cosette* không nói gì đến nữa.

Nguyên trước ở nhà dòng, bà mụ *Sainte-Mechtilde* đã dạy cho *Cosette* biết ít nhiều âm-nhạc. Cái giọng hát của *Cosette* như là giọng con chim sáu mà lại có hồn vậy. Một đôi khi, tối đến cô hát những khúc buồn ở trong cái nhà người bị bỏng, vậy mà những khúc hát buồn ấy đủ làm vui cho *Jean Valjean*.

Mùa xuân tới, cây ngoài vườn thừa khí tốt mọc lên rậm rạp, *Jean Valjean* bảo *Cosette* : — Sao con không ra vườn bao giờ nữa thế? Ta muốn con ra vườn mà chơi : — *Cosette* thưa : Cha muốn thì con xin vâng.

Có bên vâng lời ông già mà lại ra chơi luôn ngoài vườn như cũ. Thường thì cô ra đạo vườn có một mình, bởi vì *Jean Valjean* ý chừng sợ ai nhìn qua rào sắt nom thấy mình chăng, cho nên không mấy khi bước ra đến vườn nữa.

Cái vết đau của *Jean Valjean* thật là một việc giải phiền cho nhà ấy.

Khi *Cosette* thấy ông già đã bớt đau, đã khỏi, mà lại như vui-vẻ, thì bằng lòng lắm, bằng lòng mà không để ý, bởi vì cái cuộc toại-chí đó nó từ-từ, nó tự-nhiên mà đến. Rồi thì kể đến tháng ba, ngày dài thấy dài ra, tiết đông đã thấy qua, phàm người ta tru-phiền gặp lúc qua cơng sang xuân, tự Lò mùa đông đem theo một ít tru-phiền đi đâu cho mình được nhẹ. Kế sang tháng tư, rạng đông của mùa ha, mát mẻ như mọi buổi sáng ngày, vui vẻ như mọi cuộc xanh tươi, cũng có khi khóc lóc như con-trẻ lọt-lòng. Tạo-hóa trong buổi ấy hay có những khí sáng thật vui thật mát, như từ trên trời, trên mây, trên cành cây, trện ngọn cỏ, trên cành hoa mà chiếu xuống lòng người ta vậy.

*Cosette* tuổi hãy còn măng-sữa như thế, lẽ nào mà cái khí vui tháng tư đó lại không thấu, không nhiễm vào lòng cho được. Dần dần bao nhiêu sự tối tăm trong bụng nó tan biến đi đâu cả, có cũng không biết nó đi lúc nào. Về mùa xuân ánh sáng chiếu vào trong lòng những người buồn, cũng như đương trưa ánh nắng đọi vào cho đến những nơi hầm hố vậy. Huống chi cái buồn của cô đã phai lạt bớt từ lâu rồi. Vả lại, tình cảnh nó xoay ra như thế, nhưng mà có có biết gì đâu. Sáng ngày ra, vào khoảng mười giờ, khi đã ăn lót-dạ rồi, những hôm nào cơ rủ được ông ra dạo ngoài vườn trong chừng mười-lăm phút, cô nắng lấy cái cánh tay đau của ông mà đưa ông đi, những khi ấy thì cô tươi cười hớn hở, mà như vô tình không biết rằng mình sung-sướng.

Ông già thì thấy cô lại hồng-hào tươi-tốt, có ý say-sưa mừng-rỡ. Thương cứ lăm-lăm một mình :

— Phúc thay là cái thương đau!

Ông nghĩ như thế thì ông lại tạ ơn vợ chồng nhà *Thénardier*.

Khi ông đã khỏi hẳn rồi, thì ông lại tuân thủ cũ mà đi chơi một mình từ lúc còn mờ-mờ đất.

Xin ai chớ tưởng mà lầm rằng đi chơi thơ-thẩn một mình những miền thanh-vắng ở đất Ba-lê như thế, mà lại không có ngày gặp chuyện lôi-thôi.

II

*Mụ Plutarque có cái tài ứng-khẩu giải nghĩa những việc kì-khôi*

Một tối kia, thằng nhãi *Gavroche* hôm ấy chưa ăn gì cả, nó lại nhớ ra rằng hôm trước cũng đã nhịn ăn buổi tối rồi, nhịn ăn mãi như thế, thì nó cũng đã hơi lấy làm nhọc. Cho nên tối hôm ấy nó quyết chí đi kiếm miếng gì gọi là có bữa. Nó bèn đi ra rình-mò những nơi vắng-vẻ quanh vùng nhà-thương điên *Salpêtrière*. Ở đó hay có những cuộc may mắn lạ lùng. Phàm những chỗ không có ai đi đến, lại hay có cái gì. Nó đi mãi sau đến chỗ xóm ấy, hình như là xóm *Austerlitz*.

*(Con nữa)*

# Khảo về y-học cổ của ta

Cẩm-nang trích lục

## Bệnh tiểu tiện tẫn xác bất cấm

*(Tiếp theo)*

Xưa kia có người bệnh tiểu tiện không thông hoạt, nhân đăng lợi tế thái quá, thành thử hễ ăn, mỗi ông Đan-khê chẩn trị ông ấy bệnh rằng, vì ăn giảng quá, cho nên dương khí hạ hãm, nói xong, liền dùng phương bổ trung ích khí điều trị, thuốc uống rất miệng thì tiểu tiện thông như vòi nước sẵn ; rồi thành di ăn không ngăn cấm được, ông nói đó là khí trước thất điều, thận nguyên khuy tổn, lúc thì dùng phương tế ôn bổ tiện khí, quả nhiên thần hiệu. — Nội kinh nói : « bàng quang không nước thào thì bệnh di niệu » lại nói : « hạ tiểu không chia ghẽ chung đục thì bệnh di niệu » (1) — ông Trọng-tanh nói : « hạ tiểu kiệt thì bệnh di niệu thất tiện ». — Họ Đới nói : « gì xỉ là bởi khi trước tiểu tiện bất cấm, thành ra hạ nguyên hư lãnh mà sinh bệnh » suy vậy tiểu tiện bất cấm là chứng hạ tiện nguyên hư hàn cả. xem nay như mùa hè khí hậu trong mình người ta nóng bức, thì không tiểu tiện mấy, mùa đông khí hậu trong mình người ta rá lạnh thì tiểu tiện nhiều, lẽ đó chẳng lẽ nhiều lắm ra? Trả có thể cố nhận điều trị, thường dùng bài bát vị thận khí hoàn, bài thổ tỉ tế hoàn, bài lộc nhung tán, bài nhị khí đan, thuốc là những dược liệu ôn bổ thận tạng. — Tuy rằng ; ông Đông-viên nói ; « tiểu tiện di thất là phế kim hư, tỳ nên dùng sâm kỳ đại bổ » nhưng xét ra phế kim sinh thận thủy, phế hư thì thận cũng hư, cho nên hễ lưu tiểu tiết mà bổ ích thượng nguyên, tức cũng là nghĩa hư bổ kỳ mẫu. — ông Lưu-hà-Gian thì cho là nhiệt, ông nói ; « nhiệt là lưu chú ở thận, rồi can phạm đến kinh túc quyết âm, sau bốn mặt kết, khí huyết không tuyên thông cho nên tân dịch thấm vào bàng quang mà sinh di niệu bất cấm », tài đó cũng có lẽ, nhưng lại xem y ăn hạ Tiết xét « hư lao phát nhiệt, tiểu tiện tự đi, đó là can hỏa vượng, âm đinh không nước chế nổi mà sinh bệnh, huống sớm nên dùng thang bổ trung ích khí gia hoàn sơn thù, huống thì nên dùng thang lục vị địa hoàng điều trị » vậy thì bệnh cho có do nhiệt chăng nữa, cũng là như cỏ hồn đo thôi, nếu tà lỏn thì nguy lập tức, cả cho đến sáp tế, cũng không tân lợi dụng, vì cũng sáp cũng hão lỏn chân nguyên, cho có khỏi cũng là tạm khỏi mà thôi, khi tái phát lại càng thêm rắng.

Hoặc giả trước nhân bệnh lâu, (nghĩa là dùng nhiều phương tế thông lợi, thành ra hạ niệu bất cấm, thì nên dùng đại tế sâm kỳ thiên tả thực phụ điều trị.

Sâm phụ (2) bị đồ bà (3) làm bậy, bào tam thương lỏn, thành bệnh hạ niệu bất cấm, thì nên dùng sâm kỳ vi quân, khương quế vi thần, đào nhân trần bì phụ linh vi tá, lấy trư dương bào (bao thai dê hoặc bào thai lợn) lấy nước sắc thang, đại tế liên phục, trậm thì bất trị.

Nhân sâm phụ (4) di xỉ, trị nên dùng trích tang phiêu điểu và ích trí nhân tân mạt hòa nước cơm để ăn phục, (mỗi bận dùng chừng hai đồng tiền sáu). nếu đo tỉ phế khí hư, thì dùng thang bổ trung ích khí gia ích chi nhân, do can thận âm hư, thì dùng phương lục vị hoàn, phù trung (bạng đái) tích nhiệt thì dùng bài gia vị tiêu giao tán.

Người già hạ nguyên bất túc, trẻ con dương khí chưa được xung mãn đều không thể nước thào được mà bệnh di niệu, tài nên ăn bổ.

Đàn bà sau khi đại bệnh mới khỏi động tiểu tiện là đại tiện tiết thoa, đó là âm dương truyền tổng không tuận lối, gọi là chứng bệnh đại tiểu tràng giao, trị pháp trước nên điều lý âm dương, rồi sẽ dùng thang bổ trung ích khí.

### Phương kinh nghiệm

*Phục linh hoàn*

Tâm thận hư, thần khí không yên tiểu tiện lâm lịch bất cấm, thì dùng phương này.

Xích phục linh, hạnh phục linh, hai vị ngang nhau tán mạt, rồi dùng tiết thục hòa với rượu, trên ăn khuấy thành cao làm hồ luyện thuốc điều phục, ông theo kép rượu hoặc nước muối.

*Thủy chi hoàn*

Hạ tiểu chân dương hư nhược, tiểu tiện lâm sáp thì dùng phương này.

Liên nhục không sử nhiều ít, ngâm rượu một đêm, rồi nhét vào bong bóng lợn, hoặc cho chỉ lấy liên nhục ra, bỏ khô tán mạt, luyện với rượu mà viên, lòng không dùng nước cơm để ăn phục.

*Bổ phù hoàn*

Sâu phu bàng quang thương tổn mà tiểu tiện thì dùng phương này.

Lộc tinh sáng (1 vuông bằng nhỏ), bạch đầu đơn bạch cấp, mỗi vị 1 đồng tán mạt, cho lẫn với nước khuấy trên lửa, hơn giờ to nát như bùn là được làm thời sử lắng lặng mà uống, nếu đánh tiếng thuốc không hiệu nghiệm.

*Tang phiêu điểu tán*

Dương khí hư nhược tiểu tiện bất cấm thì dùng phương này.

Tang phiêu điểu 30 con (sao vàng)
Lộc nhung 3 lạng (tẩm mỡ xắn nướng).
Hoàng kỳ 3 lạng
Mẫu lệ (thí vào bếp do nóng) 2 lạng
Nhân sâm 2 lạng
Xích thạch tri 2 lạng.

Các vị tán mạt, hòa với nước chín để ăn phục.

*Phương nữa*

Tang phiêu điểu 1 lạng (bạn sao vi tàng bì)
Vô ẩu chi 1 lạng
Thanh xương bồ 1 lạng
Nhân sâm 1 lạng
Bạch phục linh 1 lạng
Đương quy (sao rượu) 1 lạng
Mẫu giáp (âm dương trích) 1 lạng

Các vị tán mạt, mỗi bận dùng hai đồng tiền sáu, sung sâm hòa thuốc điều phục.

*(Còn nữa)* Phùng-năng-Tính

(1) Hạ tiểu tức là quãng miệng trên bong bóng, nó chỉ chia ghẽ trong đục, chất trong thì thấm vào bong bóng rồi tiết ra niệu nộp, chất đục thì tống xuống đại tràng rồi tiết ra xoang môn, nếu hạ tiểu thất chực, thì sinh bệnh.

(2) Sâm phụ là gái đẻ. (3) Ổn bà là bà đỡ

(4) Nhâm phụ là đàn bà có mang.

## Mười nhà đại thành công của thế giới

*Joseph Marie Jacquard*

*(Tiếp theo)*

Ông đến nơi tìm thấy, vợ chồng giọt dài giọt vắn nhìn nhau tái tê mừng mừng. Bà biết bà sẽ chết và sự sẩu, vậy mà đến khi chết bà vẫn luôn luôn khuyên chồng về sự nghiệp phát minh. Thân thế ở giữa chốn nương dâu bãi bể mà gan lòng vẫn son sắt đinh ninh. Thật như bà vẫn là một người kỳ nữ vậy.

Sau khi vợ chết rồi, con chết rồi, giữa chốn trời đất mênh mông ông không còn phải bệ lụy gì nữa cả, ông càng để ý đến sự phát minh. không hề vắng lai chút ai nữa cả. Ngày lo làm nuôi miệng, tối kiếm chỗ nghỉ ngơi, thì giờ rảnh thì lưu ý về đường chế tạo, như vậy đến 7 năm mới chế ra được một cái máy dệt, cái máy dệt ấy bớt được một nhọc công. Năm 1801 ông đem cái máy ấy chưng trong nhà hội lớn Barri thiệt nghiệp, được thưởng một cái mề-đay.

Từ đó về sau ông càng tự tin ông lại lấy cái máy dệt của Jarques de Vaucane mà nghiên cứu thêm, Jarques de Vaucane là một nhà chế tạo có tiếng, các đồ của Jacques chế ra như các con vịt gà gà lại đuổi nước chạy trên đất, cái người nhạo sự giả khái đớn.

Sau ông bị bịnh phải vào nhà thương, đến khi giải giá yên xong ông liền trở về hàn Lyon tìm vợ thì bà đã đổi đi chỗ khác, đó mãi mới biết bà gặt áo quần cho người để độ nhật.

Vì thế mà có tới 6 ngàn người chết 22 ngàn người bị đày. Trong số người đi đày đó có tên ông ở đó. May lâu bấy giờ ông có được một người con trai lên 16 tuổi theo về cảnh quốc dân đã đánh với các đạo quân Anh, Áo. Người con nên nhà với ông bỏ nhà vua theo đám, ông nhận lời. Sau một trận đánh người con bị đạn chết ở bên ông, máu ra trăng trừ, ông tự đi đào huyệt chôn con mà lòng ông bấy giờ thật là đau đớn.

Đương lúc bấy giờ Jacquo làm chức thị sát ở các nhà máy dệt những cơ khí của Jacquo cái lương sáng nhiều, vì thế mà họa lao công ở máy mới càng thêm bấy nhiêu, nên đối với nhà phát minh mà vẫn có cái ý thù nghịch, hễ mỗi lần gặp Jacquo đi đâu thì lấy gạch lấy ngói hay đá mà quăng Jacquo thấy vậy lại càng tức mình chỉ ra một cái máy, và dịt và nhuộm một lần để bảo vệ.

Cái máy ấy cùng máy ông hai giống, nhưng cũng chưa là trọn tốt, ông liền nhờ đó sửa lại máy mình mua gấp sáu 5 người. Khi máy ông đã làm xong rồi, quan tính trưởng ở Léon đem lên dâng cho nhà vua Napoléon III Nhà vua liền bảo với đến đã kính cho vào xét chuyện, nhà vua thấy ông thì hăng lắm liền cho ông ở nhà quán Mỹ thuật công nghệ bảo tồn một năm cấp cho ông năm ngàn quan để cho ông để bề nghiên cứu máy móc và xem xét, khi ông ở đó ông có chỉ cho bà vua một cái áo tơ, rồi ông lại về Léon chế mấy cái máy dệt khác, từ ấy tiếng tăm ông hay ra cả toàn quốc, người đến mua máy ông nhiều lắm.

Ông nghiễm nhiên trở nên một người giàu có danh vọng, nhưng mỗi khi ông nhớ đến vợ mình khi nàng chung lo, lúc sang giàu không chung hưởng thì ông luống những thương thầm.

Cái máy ông công tiện nhơn công bao nhiêu tài người làm công càng oán ông bấy nhiêu, nên chỉ bọn đó chung nhau nhạo báng và rao lên rằng Jacquard đã cướp nghề của chúng ta thì phải lo đường sanh kế cho chúng ta. Thậm chí có người kêu lên rằng ; Jacquard là một đứa cừu địch của chúng ta mất thăng g'an lại của chúng ta phải chung chúng ta đồng đói chết.

Bấy giờ các quan đương thời không thể nào cin ngăn được, nên phải đem máy của ông mà đốt hết đi. Và một hôm ông đi ra ngoài đường gặp tụi họ, tụi họ xám lại đánh đuổi ông và quăng ông xuống sông, may gặp lính cảnh sát trông thấy vớt lên không thì ông đã theo Hà-bá về nơi thủy phủ. Bị một phen ấy ông tức mình qua bỏ Lyon đi. Bấy giờ các nước Đức Mỹ ý đưa nhau dùng cái máy của ông, vì thế mà tơ lụa xuất sắc càng nhiều, nhơn công cần dùng càng nhiều lắm.

Người ở Lyon nghe vậy đều có ý ăn năn việc của mình làm lỗi.

Các nước đều muốn cho ông cái quyền chuyên lợi và hưởng cho ông dựng các máy dệt, nhưng ông không muốn, vì ông nghĩ mình là phát minh cái máy ấy là để cứu bọn lao-công ở nước mình, thế mà không ngờ lại xảy ra các điều ngỗ nghịch như thế, kịp đến khi thành Lyon đang lại máy dệt của ông, ông cũng cứ ở yên chỗ cũ của mình. Trăng hoa kiếm để đi dưỡng cảnh già, còn rảnh rang thì lo chăm sóc cho các người nghèo nàn. Người ở Lyon cảm đức ông, tặng ông một tước chương Pháp chánh-phủ lại cho ông một cái mề-đay quí. Hễ mỗi năm đến có người Anh người Mỹ đến tìm hỏi ông, ông bấy giờ đã 80 tuổi mình mặc áo quần người thợ, đeo đầy cả mề-đay, vui-vẻ tự-nhiên mà mọi người đều kính, thật là một bậc người ít có vậy.

*(Công-luận báo)*

*Những hồi từ ngầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :*

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| Phần thứ nhất | Quyển I | 223 trang, bán | 0 $ 50 |
| | » II | 203 — | 0 45 |
| | » III và IV | 159 — | 0 35 |
| | » V và VI | 193 — | 0 45 |
| | » VII và VIII | 319 — | 0 65 |
| Phần thứ hai | Quyển I | 213 trang, bán | 0 $ 45 |
| | » II và III | 237 — | 0 50 |
| | » IV, V và VI | 275 — | 0 60 |
| | » VII và VIII | 231 — | 0 50 |
| Phần thứ ba : | Quyển I, II và II | 251 trang, bán | 0 $ 55 |
| | Quyển IV, V, VI và VII | 299 — | 0 65 |
| | Quyển VIII | 305 — | 0 65 |

*Ở xa định thêm tiền cước, mỗi quyển* . . . . . 0 $ 20
*Có mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước* . . . . . 1 00

Do Vô Phi Hùng Cựu Hệ Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Văn Bường



## Thế-giới văn-minh sử

*(Tiếp theo)*

### VI

### Tư tưởng người thượng cổ

Nay ta thử xét xem trong bốn thời-kỳ trước lịch-sử ấy kể có hàng mấy mươi vạn năm thì trong trí người thượng-cổ nghĩ ngợi cảm giác những gì. Đối với bản thân, đối với ngoại cảnh, họ tư tưởng thế nào? Nói tóm ấy, lòng mong mỏi mối tín-ngưỡng của họ những gì?

Hồi đầu người thượng cổ sống như đứa trẻ con bây giờ, chỉ biết để ý đến những cái gì quan thiết đến cuộc sinh-hoạt của họ, rồi xác tiếp đến giác quan họ, chứ không nghĩ ngợi đến những đồ cao sâu hoặc chú ý đến cảnh vật xa xôi. Họ chỉ nghĩ làm sao có cái ăn cho khỏi đói uống cho khỏi khát; thấy một con vật ăn thịt được thì nghĩ cách bắt lấy, thấy con vật nào nguy hiểm thì tìm cách tránh thoát. Còn những câu hỏi: người ta tự đâu đến? sống để làm gì? thì họ không hề nghĩ tới. Họ chỉ sống sót đến người và loài vật vì sở quan thiết đến họ luôn, còn như mặt trời, trăng sao, núi non, sông cổ, họ không chú ý đến mấy, cho những cái đó là tự nhiên, không can thiệp gì đến cuộc sinh-hoạt của họ.

Kịp đến khi người ta biết chăn nuôi, vì phải dắt dẫn vật tự động cổ này sang đồng cỏ khác, nên người ta mới để ý quan sát mặt trời và các ngôi sao vì nhờ đó mới biết được phương hướng. Lại vì ban đêm phải coi giống vật ở ngoài đồng, nhân đó mà những hôm trời quang mây tạnh, giống sao vằng vặc, người ta ngẩm ngía các vì tinh tú lâu dần nhận ra vị-chỉ sáng sách hội họp của các vì ấy thế nào. Khoa *Thiên-văn-học* uyên nguyên tự đấy.

Ban đầu người ta chỉ biết có *ngày đêm*: mặt trời mọc là ngày, mặt trời lặn là đêm. Sau thấy mặt giăng khi khuất khi hiện, khi khayết khi tròn, lần lượt đúng kỳ, người ta mới nhận ra các *tuần giăng*. Đến khi người ta biết giống giọt vì phải biết bao gờ mùa rét đến để trồ sẵn thóc cỏ, lại phải biết hồi nào phải gieo hạt giống để được lúc mà gặt, nên mới nhận ra các *mùa* trong một năm kế tiếp nhau thế nào. Cuối cùng thì người thượng cổ theo tuần giăng mà chia thời gian ra làm tháng, (tháng theo âm lịch); sau biết phân các mùa, lại tìm cách sắp nhập các tháng ấy vào khoảng năm theo mặt trời.

Bấy giờ người ta bắt đầu biết số *mục*, bắt đầu biết tính. Biết lấy số ba mà gai vào hình tam giác, số bốn vào hình chữ nhật. Biết nhận rằng một vài số như số mười hai có thể chia đều ra nhiều cách được. Chứ nhiều số khác như số mười ba không sao chia được. Bởi thế số mười hai họ hay dùng đến, mà số mười ba coi như là số xấu, số phải tránh xa (1). Khoa *toán-pháp số học* uyên nguyên từ đấy.

Đó là kiến-thức của người thượng-cổ. Nay ta xét xem đối với cảnh vật, người đời thượng-cổ quan-niệm thế nào, cảm giác thế nào. Ông *Fustel de Coulanges* là một nhà sử học có tiếng nước Pháp soạn ra quyển *La Cité antique* (Cổ thị-xã) có viết: một đoạn văn thật đã khám phá cái quan niệm của người thượng-cổ đối với tạo vật và lòng tin ngưỡng của người đời xưa. Ông nói: « Người đời thượng-cổ lúc nào cũng đối diện với tạo vật; các thái ấn cảm hoài ở tối vẫn minh chưa che cách đời hiện. Mắt trông thấy cảnh tượng đẹp đẽ thì vui thú, thấy cảnh tượng lớn lao thì choáng sợ. Tuy ánh sáng thì mừng, thấy tối tăm thì sợ, mà hễ thấy cái hào-quang thiêng liêng ở trên giới » hiện ra thì sinh lòng hiếu-ơn. Cả cuộc sinh hoạt của họ là ở trong tay tạo vật; khi thì mong đám mây đến để mưa mang được tốt, khi thì sợ chận bão sẽ thổi phá hoại cả công phu và hi-vọng suốt một năm. Lúc nào họ cũng thấy mình yếu mà cảnh vật ở xung quanh mình mạnh không gì bằng. Bao giờ cũng vào hình trang, vẫn yếu mềm, vẫn sợ hãi cái tạo vật mạnh mẽ ấy.

« Mỗi cảm tình ấy không khiến cho người thượng-cổ có nay cái quan-niệm một vị đấng-thần cầm quyền chủ tể trong vũ-trụ. Họ không biết rằng trái đất, mặt trời, các vì tinh tú đều là những bộ phận của một toàn thể; họ chưa nghĩ ra được rằng cả các cái ấy lại do một đứng khác cai quản. Thoạt nhìn cái ngoại cảnh thì họ tưởng tượng như là mỗi vật nước đều chỉ bốn đơn trong ấy có nhiều mãnh lực thần-phần đành lộn với nhau. Họ tưởng suy bụng họ ra để xét đoán các ngoại vật mà họ tự ngẫm mình thì thấy mình có nhân cách tự-do, nên họ cho mỗi bộ phận của tạo-vật, đất, sáy, mây, nước, sông, mặt giời, cũng đều có nhân cách như họ; họ cho các cái ấy cũng có tư tưởng, ý chí biết lựa chọn công việc, vì họ thấy các cái ấy có sức mình mà họ phải chịu quyền lực các cái ấy, nên họ thần phục; họ xin nguyện và hô-phụng các cái ấy; họ coi các cái ấy như những vị thần. »

Xem đó thì biết người đời xưa sống như trẻ con bây giờ, thấy các vật ngoài và các hiện tượng có sức mạnh lại có thể làm cho mình được sướng hoặc phải khổ, mà vì trí thức chưa mở mang không hiểu các vật ấy là gì, các hiện tượng ấy bởi sao sinh ra, bèn suy bụng ta ra bụng người, thấy mình lúc hăng lòng ai thì yêu thương giúp đỡ, lúc giận ai thì đánh đập hành hạ, thì bởi các cái ấy cũng biết yêu ghét, mừng giận như mình; lại suy như đối với người khác, muốn cho người ta có lòng yêu mến hoặc làm cho cho mình thì phải chào hỏi, quỵ lạy, kính biếu, nên đối với các mình lạy ấy muốn cho khỏi làm hại mình lại ra ơn cho mình thì cũng cúng hái, khấn khứa cùng dâng đồ lễ vật. *Việc thần thánh sự lễ bái* bởi đó mà ra.

Nhân sự các sức mạnh thiên-nhiên ấy, người ta còn sợ ông lớ trong hộ-lạo. Ông là chúa tể, quyền hành rất to. Các con cái từ lúc bé đến lúc lớn vẫn còn nộp sự hãi, không được mở đến các đồ đạc của ông ấy dùng như cái gươm cái dao, không được ngồi chỗ của ông; đến đến trong ấy in sâu hình ảnh những cấm vật (*tabou*) ấy, mà không được nhìn, tay không được mó. Vì sự ông tổ thế nên phải tìm hết sách để được lòng ông và tránh sao thịnh nộ nên ông Lăng sự hãi ông tổ in vào trong trí người đời thượng cổ rất là xâu, nên đi đâu chết đi rồi mà lòng sự hãi còn, vì để chết đâu ông ấy chết thật hay là ông ấy chỉ đổi cách chết thôi. Có lẽ người đời xưa chưa có cái quan niệm rằng người ta chết đi lại tái-sinh nữa; nhưng tưởng rằng người chết ngủ lâu lại khi nằm mơ vẫn thấy người chết hiển hiện, nên tin rằng người chết vẫn sống, vẫn ăn ngủ như thường. Bởi thế lúc chôn người chết thường để ở bên cạnh những đồ ăn thức dùng, lại làm cỗ bàn đàng lên cho người chết như lúc sinh thời vậy.

Người thượng-cổ phụng thờ người chết lại có một điều hi-vọng nữa. Lúc sinh-thời, ông tổ có cái quyền ai cũng khiếp sợ, nên sau khi chết mong rằng ông sẽ làm cho các kẻ tôi sống phải kinh hãi; vì lúc sống ông vẫn vỗ lạc mà đánh đẹp, sau sau khi chết ông lại chả hành vực cho con cháu. Bởi thế người ta mới phụng sự tổ tiên để mong người phù hộ cho chết cho. Cốt lễ sự *thờ người chết* là từ đấy.

Người đời thượng cổ lại thấy các bệnh tật chết gém thường phát ra mà không hề đau đuổi; do bởi đâu, tưởng rằng vì sự ở-nữ mà thiếu thánh trừng phạt hoặc vì có yêu quái làm ảnh hưởng mà ra sự *mê-tín* và cái thuật phù chú.

Các mối lo sự mong mỏi ấy, các điều tín-ngưỡng ấy, lúc ban đầu chỉ người nào biết riêng của người nấy, các điều tín ngưỡng ấy lúc ban đầu chỉ người nào biết riêng của người nấy, chưa trao cho từ tưởng cùng tình lẫn với nhau lắm ra chưa có lên lạc gì với nhau. Sau tiếng nói ngày một phong phú, người nấy nói với người khác cùng nhau kết thành tổng-ngữ cùng nhau lễ bái, chung nhau tế tự, những người khác ngoan hơn đứng lên làm giáo sĩ, thuật-sĩ, còn những người thường thì tây-tăng với họ. Mối liên lạc về đường tinh-thần bởi đấy mà sinh ra: đó là *tôn giáo* vậy.

Cái ý tưởng chung ấy, các cảm tình chung ấy, các điều tín ngưỡng chung ấy, đời họ truyền cho đời kia, cha mẹ truyền cho con cái, người lớn truyền cho trẻ con, lại nhờ đấy mà đặt ra các truyện cổ tích, lâu dần thành ra *tập truyền*.

*(Còn nữa)* Hải Lượng.

(1) Bên châu Âu, người thường dân vẫn cho số 13 là độc, như ngồi ăn cơm thì kiêng ngồi 13 người, vì sợ người thứ 13 sau phải chết.

## Đoản-thiên tiểu-thuyết

### Báo thù tha giết

*(Tiếp theo)*

Kim-Cù nghe nói bỗng nghĩ thầm rằng bà cụ này cũng không phải là người tầm thường. Được một giờ rưỡi thấy người con gái nhỏ ở ngoài về áo quần thất chỉnh gọn gàng, vẻ mặt sinh tươi, mà có giáng nhanh lợn, hai con mắt sáng như sao sao, tay ách một cái tải to, tựa như trong ấy có vật gì lớn nặng bằng quả cân, rồi nhẹ cả tải xuống giữa nhà, chỉ tay vào tải ấy trông bà lão mà rằng: « đây là đồng đưa nam-tử nhỏ tâm hại lý, nên không trắc nổ đi không đã làm cái gương dân đời được ».

Nàng ấy chính là Liễu-đi ép con gái lớn của bà cụ.

Kim-Cù nghe nói kinh-sự, hỏi chuyện đâu đâu.

Liễu-Diệp nói:

— Cái thứ cấp này chính là thổ cấp tên Tượng điện mạo nó đẹp, khi nó còn nhỏ, cha nó bắt học tập trong thành Từ-châu, sớm tối chả mong cho thành đạt, đến khi lớn lên bố cha, nhận người điểm-chủ làm cha, điểm-chủ thấy Tượng khéo đưa nịnh, có ý thương yêu, điểm-chủ giàu có lắm của, lại có đứa con gái yêu-điệu thanh tân, tên Tượng ở đấy quyến rũ người gái con gái ấy làm vợ đến khi điểm-chủ biết ra, thì đã hối không kịp, đành gả con gái cho Tượng cho xong. điểm-chủ có một bà chị đã xuất giá, cũng già nua có lắm, bà chị ấy có đứa con gái, với đứa con gái, vì bực mình vì đứa con trai hay có bạc, nên lấy một vạn hai nghìn bạc gửi điểm chủ, (tức là bố vợ tên Tượng) nước lọa rằng: bao giờ con gái bà ấy sắp về nhà chồng thì đến lấy cái tiền ấy, năm sau định lễ, điểm chủ mất đi cách vài hôm bà chị điểm chủ cũng mất nốt, sau ba năm đoàn tang, con gái bà chị người điểm chủ sắp về nhà chồng đến nói với tên Tượng xin lấy tiền của lúc sinh thời bà mẹ gửi từ trước, thì tên Tượng không trả, lại mắng chửi là đòi nợ xỉ vỉ giấy mà không có, bạn đành chịu mất không thưa vào đâu được; người con gái ấy về, bực mình quá, đến nỗi phải mượn dây oan nghiệt tự tận, tên Tượng thấy thế chắc rằng ăn trơn được mấy tiền mấy vạn hai nghìn đồng, lấy làm mừng rỡ. Vợ tên Tượng lấy lẽ tiết-tế cao ngăn chồng không nên ăn ở bội bạc như vậy, Tượng lại mắm mỏi trợn mắt, đánh đập đau đớn. Từ khi Tượng được mấy tiền ấy, thói tai tha bổ lu bù có bạc, thuốc phiện, cao lâu, nhà đỏ, vợ lấy lẽ phải trái sau ngăn, không những là không nghe, lại đẩy vợ xuống sông cho theo dòng nước chảy mau; có bàng xóm đồ ra cứu vớt mới sống lại được.

Kim Cù nghe nàng Liễu-diệp thuật chuyện đến đấy, nói rằng: như thế thì thực là một kẻ vong ân bội nghĩa giết đi đáng lắm.

Kim-Cù bấy giờ sẽ ý kính mộ nàng lấy tầm, tỏ một mình rằng:

— Không biết con trai nhà ai sinh với người con gái nghĩa hiệp này cho đáng.

Bà lão nhà ấy hỏi Kim-Cù rằng:

— Ngài được mấy năm cậu?

Kim-Cù nói:

— Thưa bà tôi có hai chàu trai, chàu lớn là Mã-kim-Hoàn, 22 tuổi, chàu thứ hai tên là Mã-kim-phong mười tám tuổi. hai chàu ấy mới đỗ ở trường Lục-quân-Võ hà nội ngoài.»

Bà lão nói: phúc Ngài mà nghĩ tới tôi nếu hai cậu chưa thành gia thất, thì tôi xin gả bà cháu gái nhà tôi cho ngài có bằng lòng phòng?

Kim-Cù nói: hà có lòng thương cho được như thế thì phúc nhà tôi lắm.

— Sáng ngày hôm sau Kim-Cù từ biệt về chọn ngày làm lễ cưới cho hai con.

— Ngày đêm hôm ấy Mã đã cưới được hai nàng Mai-thị Liễu diệp về, trong nhà khách đương ngồi nâng rượu đồng cả. Họ Vương nhân lúc họ Mã đương bận việc cưới sinh ăn uống không có ai phòng bị, định kéo nhau đến gây sự đánh nhau. Có người đem tin ấy bảo cho họ Mã. Ba cha con nhà Kim-Cù đã sẵn tay áo gươm ra toan đánh.

Hai nàng dâu mới can ngăn bảo rằng sự đã vậy mà hai chị em chúng tôi. Hai nàng ấy cứ lấy người nhà chồng chỉ bảo người nhà đông sống cho thật lại, tất đến đi, để chờ xem chúng ở ngoài kéo đến định làm ra sao. Quả nhiên được một lát các đình tráng nhà họ Vương kéo đến phá sống vào; chúng đã kéo đến vào sân, nàng Mai-thị sáng nàng Liễu-diệp mỗi người cầm một thanh kiếm ra khua một lúc, bao nhiêu tóc đuôi sai sân người họ Vương đều đứng cả, hết thấy họa đình tráng nhà họ Vương đều sợ hãi đều chạy vỡ người ấy người khác trông nhau đều cụt hết đuôi sam lấy làm bỗ thẹn, phong tục nhà Thanh bây giờ ai cũng có đuôi sam, đánh nhau mà mất đuôi sam, thì cũng nhục như là mất đầu. Hôm sau họ Vương hồi đó mới biết rằng hai nàng dâu của ông Mã-kim-Cù là hai tay võ nghệ tuyệt giỏi. Lại nghĩ rằng nàng chỉ cầm gươm chém đứt đuôi sam mà không nỡ chém vào đầu, nên ai nấy cũng đều lòng tứ hận ra lòng cảm ơn. Vì thế các quan nhà họ Vương mới đến nhà quan huyện nói xin thả giam cho hơn 20 người họ Mã về. Từ đó trở đi họ Vương họ Mã lại nên siết vời nhau, để là việc tử đời vua Quang-tự nhà Thanh.

Thạch-bằng dịch thuật.


MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP DỰ-BỊ

*Giá bán* 0$12

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

*Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố Hàng Đồng. -- Hanoi*



# NHỮNG LỜI RAO VẶT

*(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)*

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

**Nhà đất bán**
*(Immeubles à vendre)*

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bể, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500$00 và một cái 800$00.

Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

**Đồn-điền, ruộng, trại**
*(Concession, rizières, propriétés rurales)*

Muốn bán mấy khu ruộng cả thảy linh 60 mẫu ở xã Đông-than, thuộc huyện Yên-mỹ (Hưng-yên). Hỏi tại 16, Rue de Citadelle, Hanoi. 7.119

**Lạc con**
(Mục này đăng không lấy tiền)
*(Enfants égarés)*

Nguyên ngày 24 tháng août 1927, tôi có lạc một người con dâu tên là Vũ-thị-Tửu, 13 tuổi, hình người nhỏ nhắn, đầu trọc đội khăn vuông thâm, mặc áo cốc nâu, quý ông quý bà có rước được xin đưa đến làng Vũ-xá, tổng Ngu-nhuế, phủ Lý-nhân, tên lộ-phí hết bao nhiêu tôi xin chịu và xin biếu quả chân-trọng.

7108 Madame Vũ-thị-Thành

Nguyên tên tôi là Trần-văn-Biền ở làng An-xá, tổng Hải-yên, huyện Tiên-lữ, có một thằng bé con gái lên 11 tuổi, người nhỏ nhắn, nó trốn đi từ ngày tháng năm năm nay, không biết là lạc đi đâu, không thấy về nữa, tôi lấy làm buồn đâu quá.

Vậy xin nhờ các ông các bà có thấy thằng bé nào nhỏ nhắn, hỏi ra là con tên Phó Biền mà đưa nó đến quê quán cho tôi, thì tôi xin đa tạ vô cùng.

Nay cáo bạch,

An-xá xã.

7106 Cựu phó-lý, Trần-văn-Biền ký.

**Vật vặt**
*(Divers)*

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán 5.808

**Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty**

*Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-ôi, Rừng Bảo-cương*

Chính sở tại Ranoi, 63, Phố hàng Bông

Điện thoại số 150

CÚC, THAN,

GỖ LIM XANH HẢ-CƯƠNG, tốt có tiếng có cấp từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà, ĐỒNG, SƠN-TÀ và các thứ lâm-sản nước Nam &

Cả cung cấp tại Điện-biên, Vân-yên, Mỗ-vo


số 220

## TÂY-DU

### DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Đại-thánh cười mà nói rằng:

Tôi vì muốn vào bái-yết anh, nhưng không biết ở đâu, nên gặp người con gái ấy vái chào rồi hỏi thăm, không biết đó là chị hai. Tại chị ấy mắng tôi mấy câu, tôi trót nóng nảy làm cho chị ấy phải sợ, thôi xin anh rộng lòng mà tha thứ cho.

Ngưu-ma-vương nói:

Nếu như vậy, thôi ta cũng nghĩ chút tình là người cũ tha cho nhà người, mà phải đi ngay.

Đại-thánh nói:

Đội ơn anh đã rộng lòng tha thứ, tôi xin cáo từ, nhưng có một việc muốn tỏ bày cùng anh, xin anh lại sẵn lòng mà giúp đỡ cho.

Ngưu-ma-vương mắng rằng:

Con hầu-tinh này thực không biết gì, ta đã tha cho, cho không đi ngay, lại còn bắt ta phải giúp đỡ cái gì nữa?

Đại-thánh nói:

Thực không dám nói giấu gì anh, tiểu đệ vì bảo hộ Đường-tăng đi sang Tây-phương, giữa đường gặp phải nói lửa, không thể đi qua được, bèn thăm chị cả có mượn cái quạt ba-tiêu, muốn được mượn dùng, nên hôm qua tôi có đến xét Thái-vân, vào chào chị hỏi mượn, nhưng chị nhất định không cho, nên tôi phải đến đây kiếm ấu, xin anh mở lượng hải hà, cùng em đi đến chỗ chị cả tôi, mượn giúp tôi cái quạt ấy, để quạt tắt núi lửa, bảo hộ được Đường tăng qua khỏi nơi ấy rồi, tôi lại xin kính nộp ngay.

Ngưu-vương nghe nói trong lòng bỗng bừng bừng như lửa cháy, quát mắng rằng:

Mi thực là một đứa vô lễ quá, thế ra chỉ vì cái có mượn quạt, mi định đến đánh lừa vợ ta, vợ ta không cho, nên phải đến tìm ta, rồi lại đuổi đánh người ái-thiếp của ta. Người ta thường nói: Vợ bạn không nên lừa, vợ lẽ bạn không nên hại, mà đã lừa vợ ta, hại vợ lẽ ta, cần đó như thế, thì ta dung thứ thế nào cho được. Lại gần đây, ta sẽ cho mặt cân cho biết tay.

Đại-thánh nói:

Anh định đánh em, em đây không sợ, nhưng lòng em thực chỉ muốn cầu được cái bảo-bối ấy, vậy xin anh giúp cho.

Ngưu-vương nói:

Nếu trong ba hợp, mà đích nhỉ ta, ta sẽ bảo vợ ta cho mượn, bằng không ta sẽ đánh chết mi để rửa hờn.

Nói rồi giơ cân lên đánh, Đại-thánh cũng giơ côn ra đỡ địch. Hai bên đánh nhau đến hơn trăm hợp không phân được thua. Chính lúc hai bên đang đánh nhau, bỗng nghe trên đình nói có người gọi:

Ngưu-đại-gia, đại-vương tôi cho tôi đến nghênh-tiếp, xin mời đại gia đi ngay cho.

Ngưu-vương nghe nói liền gọi rằng:

Con hầu-tinh này, thôi hãy nghỉ, ta còn phải đi dự tiệc tại nhà người anh em bạn đây.

Ngưu-vương nói rồi hạ mây xuống đi thẳng vào trong động, nói với Ngọc-điện công chúa rằng:

Này mi-nhân, cái người con gái mặt lông-tá, mồm thiên-lôi ấy là Tôn-ngộ-không, bỗ tài đánh cho một sẽn phải chạy rồi, không dám quay lại nữa, vậy mi nhà cứ yên lòng, tôi phải đi đến nhà người bạn uống rượu đây.

Nói xong liền hô mã trụ, sai ấu giáp, đi ra ngoài cửa, dẫn hầu kẻ hầu hạ phải trông nhà, rồi cỡi lên lưng con thú con người bằng vàng, nhảy lên mây đi về phía tây bắc.

Đại-thánh đứng ở trên đỉnh sao nhìn xem, nghĩ thầm, không biết con Lão-ngưu này lại có anh em bạn nào và đi dự tiệc ở đâu, vậy ta phải chạy theo để dò xem ra sao mới được.

Đại-thánh nghĩ vậy rồi vươn mình hóa làm một trận gió đuổi theo Ngưu-vương. Không bao lâu, đến giữa một ngọn núi, không trông thấy Ngưu-vương đâu nữa. Đại-thánh hiện hoàn nguyên-thân, chạy vào trong núi tìm xem, thì thấy ở giữa núi có một cái đầm sâu, nước trong leo lẻo, bên đầm có dựng một tảng đá, có đề mấy chữ lớn rằng: « Đầm Bích-bà ở núi Loan-thanh-ổ ». Đại-thánh nghĩ thầm con Lão-ngưu chắc là nó đi xuống dưới nước nấy. Những con yêu tinh ở dưới nước, chắc đều là loài thủng lưỡng, giải bà ba, vậy ta thử xuống xem thế nào. Lập tức bắt quyết và đọc thần-chú biến làm một con cua bể xuống nước, lặn xuống dưới đáy đầm, bỗng trông thấy có một tòa lâu ngọc-ngà, dưới lầu không con thì con người bằng vàng. Bèn vào nơi giếp sẽi lầu, thì không thấy có nước, Đại-thánh lần bò thẳng vào trong, bỗng nghe thấy tiếng âm-ảm vang lừng, nhìn vào thấy Ngưu-ma-vương ngồi giữa, hai bên tả hữu có ba bốn con giao-tinh, và mặt trước thì con Lão long-tinh ngồi, đối bên là Long-tử, Long-tôn, Long-hà, Long-nữ, đang cùng nhau chén tạc chén giai, Đại-thánh liền tiến gần vào, bị Lão long-tinh trông thấy, tỉ tê bắt, lập tức Long-tử, Long-tôn xém lại vây bắt, Đại-thánh liền nói tiếng người, kêu xin tha chết cho:

Lão long nói:

Mi là một loài cua đồng, sao lại dám đến trước mặt tôn khánh mà chạy nhung những thì? Mau mau cung xung, ta sẽ tha chết cho.

Đại-thánh liền cung xung rằng:

Tôi nay vẫn là kẻ quen thói hoành hành, chưa từng học tập lễ phép, nên vô tình mạo phạm vương-ông, vậy cái xin nghĩ rộng lòng tha lỗi.

Các con yêu tinh ngồi trên nghe lời cung xung, bèn nói với Lão-long rằng:

Thôi, nó mới tới đây, không biết vương pháp, mong rằng tên công sẽ tha cho nó ra.

Lão long nghe lời rồi truyền lệnh tha cho.

Đại-thánh được tha chạy ra ngay, đi xuống dưới lầu, bụng nghĩ ra được một kế, liền hiện hoàn hình tướng, cầm dây cương dắt lấy con thú con người bằng vàng ấy, nhảy phắt lên yên, cỡi 41 lần khỏi mặt nước, biến mình làm hình-trạng Ngưu-ma-vương, đánh con thú chạy thật nhanh, không bao lâu đã đi đến động Bà-tiên ở núi Tuấy-vân, lên tiếng gọi mở cửa.

Đứa tiểu-đồng ra mở cửa, trông thấy Ngưu-ma-vương, liền vội chạy vào báo rằng:

Thưa bà, ông đã về.

Thiết-phiến công-chúa nghe nói mừng quá, liền vuốt mái tóc mây, thoa thoa gót sen, chạy ra ngoài cửa đề nghênh tiếp.

Đại-thánh ở trên yên nhảy xuống, dắt con thú đi vào. Tiết-phiến công chúa nhận không ra, cứ tưởng là chồng mình thật, liền dắt tay chồng đi vào, bảo hầu-hạ hầu ghế ngồi và pha nước uống. Cả nhà thấy là ông chủ, ai nấy đều phải kính cẩn. Rồi chồng nhau kể chuyện hàn-huyên.

Đại-thánh nói:

Phu-nhân ơi, hãy lấy ra cách, thực cam lòng tệ học với tri âm.

Công-chúa nói:

Xin chào đại-vương được vạn phúc, đại-vương đặm tình sắt-sầy, nhạt-tình tao-khang, bỗ vắng gái này mà đi vui thú một chỗ, ngày nay không biết có trận gió gì lại đưa đại-vương về đây.

*(Còn nữa)*

ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
Bọc VÀNG ở
Máy mỏ neo,
15 chân-kính
Mặt có kim
có chữ dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá ..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
80, Phố Paul Bert, — HANOI
Bán



NHÀ BÀ-CHUÔNG
Tức là hiệu Bào-chế MONTES
84, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urotropine
Giá 1 $ 80 một hộp


KÍNH KHẢI GIẢ

Hiện tôi có bán thuốc nhân là các tranh bán gạo, đồng, đọc tiền, cỗ, mới, to, nhỏ, đủ các kiểu, cũng là cimetière bằng thống và các thứ sắt làm nhà cửa, cũng đóng vàn vàc. Giếc tôi bán bao đi lâu, giá cả rất thấp hơn hàng đến quen biết cả, vậy quí khách ở xa nên hỏi thăm các giá hàng hoặc muốn nhà bán hàng gì cần viết thư về hiện thư sẽ xin trả lời ngay được mấy các ngài. Nếu muốn mua hàng thì hiện tôi xin tính giá thấp hơn, dù thế gì hiện tôi không cần lãi chăng đặt tôi mua bán chi được giá rẻ, vì nên muốn bán cũng xin tính cho được giá mà bán để quí khách. Nếu ngài nào có hàng đồng bán được muốn gửi lấy tiền trước, hiện tôi đang có thể chấp thêm giá cuối trước cho vay đến 6 phần trăm thôi ; mà lấy lãi rất nhẹ. Xin quí khách chiếu cố, hiện tôi lấy làm mừng và vững

Ngày kính
Đồng-Lương-Hiệu, số 88, Phố Đồng-Xuân


HIỆU KIM HOÀN 王成
NGỌC-THANH
167, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc.
Gởi hàng theo lối lĩnh-hóa giao-ngân.


## NHÀN ĐÀM

*Đêm khuya canh vắng giơ cây như to lớn, trăng dương giọc chơi ngoài phố chợ nhưng tiếng ở trong một nhà kia nói to rằng: Tao bảo mày mua chế khô này ở thằng khi giờ kia mua đồi ngay lấy chế Kim thai số 3 hàng ngang không thì mày chết đòn, mày không biết gần ngày rồi hay sao.*

*May làm mất hết cả hi vọng của cô Đường nguyệt đang tội Thế mới biết chế Kim-thái tốt thực.*

Lão ngọc lại cáo,
*KIM THÁI*
N° 8 Rue des Cantonnais Hanoi

**Thi vào trường Bảo-hộ.** — Vào hồi 11 giờ sáng hôm nay tại trường Bảo-hộ đã yết danh sách những thí sinh được trúng tuyển vào học trường ấy, mà đăng tên như sau này :

MM. Ng-Tân, Lê-văn-Hiếu, Ng-đức-Tạo, Phó-đức-Vinh, Lê-đức-Tạo, Trần-văn-Tuyên, Trịnh-tiến-Tăng, Cao-văn-Trác, Chu-xuân-Trọi, Trần-quang-Đoàn, Phạm-ngọc-Khuê, Ng-tiến-Lê, Nguyễn-gia-Đoàn, Phạm-đình-Tuyển, Đỗ-văn-Chính, Ng-văn-đay-Lộc, Vũ-xuân-Khôi, Phạm-gia-Cẩn, Ng-văn-Đạm, Ng-văn-Tỷ, Trần-văn-Khuê, Phạm-duy-Tỷ, Lê-hữu-Tấn, Phạm-văn-Trường, Vũ-kim Lan, Vũ-ngọc-Khoa, Lê-đình-Miễn, Đỗ-trọng-Phương, Đỗ-văn-Mách, Vũ-ngọc-Côn, Nguyễn-tiến-Quang, Lê-hữu-Thụ, Lâu-Trạch, Nguyễn-văn-Giao-Thiện, Tạ-văn-Thiều, Ng-văn-Tuấn, Ng-duy-Tuất, Lê-đình-Tâm, Ng-văn-Hiệp, Vũ-v-Ổn, An-văn-Phấp, Ng-văn-Cừ, Ng-văn-Chinh, Phan-văn-Minh, Dương-văn-Ngọc, Trần-hữu-Chiếu, Phạm-văn-Bính, Văn-đức-Định, Nguyễn-đạt-Đức, Nguyễn-xuân-Phương, Đỗ-đăng-Trinh, Trần-tiến-Yến, Trần-trác-Gì, Nghiêm-văn-Lương, Ng-v-Quang, Đồng-phúc-Thoong, Ng-phú-Tạo, Ng-đình-Vượng, Nguyễn-văn-An, Tạ-đức-Đạm, Thanh nguyên-Thể, Tạ-trọng-Thăng, Nguyễn văn Hợi, Đỗ-lệnh-Tân, Lê-huy-Tỷ, Phạm-như-Tiếu, Nguyễn-hữu-Khang, Nguyễn-hữu-Tường, Phạm-huy-Vàng, Nguyễn-văn-Hương, Nguyễn-huy-Bính, Phạm-huy-Sửu, Phạm-quang-Tự, Trương-văn-Dịu, Vũ-đình-Dậu, Nguyễn-văn-Vinh, Trương-hữu-Quynh, Phạm-văn-Tnẻ, Nguyễn-hữu-Khanh, Phạm-hả-Nhân, Đoàn-phú-Chiêm, Phạm-văn-Chứ, Lê-đình-Lương, Nguyễn-văn-Shương, Trần-hữu-Bằng, Lê-đăng-Chung, Đào-văn-Miện, Lê-văn-Trước, Nguyễn-trung-Đại, Chu-minh-Đức, Đỗ-mạnh-Hoàn, Nguyễn-văn-Mai, Nguyễn-văn-Mẫn, Lục-đan Quế, Phạm-trọng-Bảo, Vũ-văn-Mẫn, Nguyễn-công-Miễn, Ng-đức-Trọ, Nguyễn-ngọc-Mưu, Nguyễn-văn-Lợi, Đỗ-văn-Phú, Nguyễn-văn-Trân, Nguyễn-sĩ Nghiêm, Đinh-văn-Trương, Trương-văn-Nguyên, Nguyễn đình-Phúc, Vũ-văn-Rạo, Nguyễn-năng-Triệu, Bùi-mĩ-Quỳnh, Hàn-ngọc Lâm, Ngô đình-Vinh, Phạm-mạnh-Sơn, Nguyễn-hữu-Sinh, Phạm quang-Uẩn, Lê-đức-Cản, Vũ-văn-Học, Ng-văn-Ngọ, Hoàng-sĩ Thọ, Bùi-văn-Công, Nguyễn-khắc-Chung, Hà-ngọc-Trâm, Hoàng-văn-Tuất, Phạm-quang Điện, Nguyễn-đình Quyền, Nguyễn-văn-Tỷ, Trần-ngọc-Diễn, Nguyễn-huy-Lịch, Cao-ba-Tiêu, Bùi-văn-Trung Nguyễn-văn Uẩn, Hoàng-huy-Chi, Lê-văn Bích, Đỗ-ngọc-Bính, Nguyễn văn Trường, Lê-kỳ-Tuấn, Nguyễn-văn-Nhỡ, Phạm-hữu-Trí, Nguyễn-phương-Huy, Nghiêm-xuân-Xương, Phạm-như-Nhân, Đặng-đình-Khang, Nguyễn-Hiệp, Nguyễn-xuân-Thước, Phạm-khắc-Tiếp, Phạm-xuân-Dung, Nguyễn-văn-Khương, Lương-văn-Phương, Phạm-đình-Sĩ, Nguyễn-quốc Trinh.

*Sổ phụ*

MM. Nguyễn-văn-Lộc, Dương-văn-Bảo, Lê-đức Chính, Phạm-hồng-Đồng, Lê-hữu Quynh.


TẠI NHÀ MÁY ĐÈN
*Quạt máy hiệu MARELLI kiểu riêng, nhà Annam rất hợp dụng; cánh dài 1 thước.*
Giá ..... 104$.



FURAN S.A.F. XE ĐẠP... XE ĐẠP... PERVENCHE PATRIE
Chiêu hàng... Chiêu hàng...
XE ĐẸP TỐT GIÁ LẠI RẺ HƠN CẢ MỌI NƠI
MỚI Ở PHÁP SANG

| | |
|---|---|
| Cơn đen, một máy hãm, 33 $. Hai máy hãm | 35 00 |
| Sơn đen, một máy hãm, 36 $. Hai máy hãm | 37, 00 |
| Kiểu Anh, yên hạng nặng | 39, 00 |
| Sơn đen, một máy hãm 39 $. Hai máy hãm | 40, 00 |
| Kiểu Anh, yên hạng nặng | 42, 00 |
| Sơn đen-luế, thượng hạng hai máy hãm, có carter, bàn đạp cao-xu, yên hạng nặng, ống-lốc đề phòng | 42, 00 |
| Cũng thế, nhưng kiểu Anh | 44, 00 |

Những xe đẹp kể trên này thì bánh xe đều mạ kẽm, máy hãm, đồ phụ tùng và carter thì sơn đen rất lịch-sự. Xe mới có « FURAN » giá từ 120 đồng.
DEBIOLLE, 116, đường Quan-Thánh, Hanoi


## HỘI ĐỀN KIẾP-BẠC

*Trong kỳ hội đền Kiếp-Bạc khởi từ 16 đến 20 tháng tám ta này tức là từ 11 đến 15 Septembre 1927, ba hãng tàu chúng tôi là Bach-thái-Bưởi, Sauvage và Sacric đã sắn ba tầu bánh xe để chạy đường Đáp-cầu Kiếp-bạc cũng như mọi năm mà đúng với các giờ xe hỏa ở Hanoi tới Đáp-cầu và khi ở trong đền ra lại đúng với giờ xe hỏa Đáp-cầu về Hanoi rất tiện cho khách thập phương thiên-nam tín-nữ đi lễ.*

*Ba tàu điều lịch-sự chỉnh thang, kiên cố chắc chắn, lại có đèn điện sáng sủa, chiếu ngồi sạch sẽ. Vậy xin quý-khách chiếu-cố.*

*Nay kính khải*
*hãng tàu Bach-thái-Bưởi*
*» » Sauvage và*
*» » Sacric*
7128


ĐÃ CÓ CUỐN THỨ 9
VỢ TÔI
11, 12 chốn trọ bẩn — Mỗi cuốn 0 $ 06
*Nguyễn-Đỗ Mục dịch*
TÂN-DÂN-THƯ-QUÁN XUẤT-BẢN


**Thi vào trường Sư-phạm.** — Trong số báo ngày hôm qua bản quán đã đăng danh sách các thí sinh đỗ vào trường Nam Sư-phạm. Nay đăng danh sách các thí sinh đỗ vào lớp giáo tập (Cours Normal) cũng theo số thứ tự trên dưới như sau này :

MM. Phan-van-Loi, Khanh, Pham - van - Kim, Lê-ngoc-Khoai, Dang-van-Kiem, Nguyen-huy-Kinh, Nguyen-xuan-Dao, Nguyen-bi-Phuong, Ngo-minh-Hoan, Tran-ngoc-Chuy, Dao - trong - Hong dit Vuong Tran-duc-Chinh, Nguyen-van-Kyang, Nguyen-kim-Tran, Duong ngoc-Binh Nguyen-dinh-Tuan, Tran-van-Khoa, Nguyen-duc-Phuc, Pham-duc-Kinh, Nguyen-nhu-Can, Dang - han - Da, Nguyen-dinh-Ujen, Vu - xuan - Dai, Vu-tien-Quyen, Le-trong-Du, Trinh-v-Tho, Tran-huu-Nghia, Vu-tan-Lac, Nguyen-huu-Ke, Nguyen-khac-Cuong, Nguyen-van-Dan, Hoang - van - Sy, Vu-Mau, Le-ngoc-Lung, Dang-van-Tan, Nguyen-van-San, Nguyen-dac-Duy, Nguyen - van - Dant, Pham-hoang-Dat, Nguyen-duc-Chi.

*Sổ phụ*

MM. Du-dinh-Quang, Quach-by-Thuyen, Vu-trong-Lan, Nguyen-duc-Trong, Dang-dinh-Mao', Hoang-van-Tong, Nguyen-van-Thanh.

Các thí sinh trúng tuyển vào trường Sư-phạm và lớp Giáo-tập đến 7 giờ sáng thứ tư 14 Septembre 1927 mới phải tựu trường.

*Gái chinh*

Trong số báo hôm qua có đăng danh sách học sinh trúng tuyển vào trường Nam Sư-phạm, có 4 tiếng đồng nhầm, nay xin cải chính như sau này :

Lê-đình-Nhân cải là Lê-đình-Nham.
Đặng-văn-Ngọc cải là Dương-văn-Ngọc.
Nguyễn-đăng-La cải là Nguyễn-văn-Xa.
Khúc-Dương cải là Khúc-Dương.

**Dây điện thoại lại bị mất trộm.** — Đêm ngày 4 septembre 1927 kẻ trộm cắt mất 720 thước dây điện thoại hãng đồng ở đường Hanoi Hà-giang, về địa phận làng Nê - xã phả Mỹ-khê, tỉnh Hưng - yên vào quãng km 36 + 100. Cuộn dây ấy nặng mỗi 28 k, 500 và đáng giá 35$

**Mất cắp.** — Ngày tháng năm tây mới rồi, cô Bùi-thị-Hoa là con gái quản ăn Bầu-ninh đến chơi bàn tôi là cô Vân ở đường Henri Rivière prolongé mượn ít đồ nữ trang bằng vàng để đi ăn cưới, sau đem trả một ít trên thiếu thì nói là mất cắp, rồi xin đền. Tôi đây có khất lần mãi. Nay cô Vân lo mất của nên phải đi kiện. Sẽ một thám cảm đang xét.

**Trình ô-tô lại bị xe điện.** — Ngày 4 septembre, hồi 8 giờ rưỡi sáng, một người đàn bà tên là Ng-thị-Chất, 41 tuổi, quán làng Mọc, huyện Thanh-trì, (Hà-đông) gánh phân đi qua đường Huế, ngang chỗ nhà máy đèn, gặp một cái ô-tô tuổi đường sự ướt mình nên tránh sang bên tay phải, thì bị ngay xe điện ở trên bờ hồ xuống hất ngã xuống giếp đầu ra. Bà phải đưa ngay vào nhà thương phục thuốc.

**Xe bò đụng xe tay.** — Ngày hôm qua vào hồi 8 giờ sáng chiếc xe bò trở đầy bắp do Cau-văn-Nhu của khi đi dẫn đầu phố Pates-hiện rẽ ra phố hàng Buồm đụng phải cái xe nhà sản M. Mittard do Nguyễn-Thanh lái, nhà ở đường Boulloit prolongé may người không sao chỉ cái xe nhà bị hư hỏng mấy chỗ.

**Đi tuần cẩn mật.** — Mấy hôm nay các phố xá vì tết trung thu này mà đi lại nào nhiệt hơn trước nhiều, cho nên tình cảnh sát đi tuần lại cẩn mẫn lắm. Một đêm hôm qua đi kiểm ở đầu xóm gỗ, ở khu nhà bắt được 43 người không có thẻ cẩn cước. Ban ngày, cũng đi bắt thế mà đi, vì nghe nói dân trong thành phố mới có một nửa đông thôi, còn một nửa nữa vẫn chạy lánh chưa chịu đông.

**Sao lại vứt xe đẹp của người ta xuống ao?** — Ngày 2 septembre vừa rồi, hồi 7 giờ tối, một cô gái trẻ tuổi đến là Trương văn-Hồ, quán làng Thượng cát (Gia-lâm), đến hiện xe Mme Nguyễn-thị-Huệ ở số 26, phố hàng Bạồm, thuê một cái xe đẹp, hẹn đi trong 2 giờ sẽ đem xe về trả và trả tiền một thể. Thế nào sách 2 giờ, 3, 4, 5 giờ, cũng chẳng thấy tăm hơi người thuê đâu và xe đẹp đâu cả.

Người chủ cho thuê xe đẹp giờ mới lòng đi tìm suốt trong hai ba ngày, mới tới ngày 6 mới tìm thấy người thuê xe ở trong chùa làng Ái-mộ (Gia-lâm), nhưng không thấy xe đâu cả.

Hỏi tiền thì người thuê xe bảo là không có. Hết xe thì lấn bảo là đã vứt xuống ao rồi. Bởi vậy chủ cho thuê xe đã phải thưa người thuê xe lại tên án.

**Mất cả người lẫn xe.** — Vừa rồi, một người linh lê-dương tên là Henri Lang, 26 tuổi, ở đội quân thứ bảy bên Đáp-cầu, bỗng đưng bỗ trợ, ra hiện xe đẹp của M. Hoàng-văn-Giáp ở phố gà Thị-cầu thuê một cái xe, bọn lính về sẽ trả tiền. Thế rồi đi mất, sáo mãi cũng không thấy người lẫn xe về.

Mãi tới ngày 5 vừa rồi, người chủ xe nghe tin người linh lê-dương ấy đã bị bắt ở Haiphong, tiền vào trả trình việc mất xe đẹp như đã nói trên kia.


茶心蓮牌蔴菩
Chè Liên-tử hiệu Bồ-tát
TRUNG-QUỐC CHÈ VƯƠNG
BỒ-TÁT BÀI LIÊN-TÂM
VINH-MẬU HIỆU
ở Hà-nội, phố hàng ngang, số 15 — ở Nam-định, phố khách, số 144
ở Hải-dương, phố Bông-kiều


## VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

*Lời cảm ơn.* Chúng tôi có lời cảm ơn hai họ, Bà-Thánh Anna và Bà Thánh Jeanne D'Arc, cùng các cụ, các ông, các bà có lòng thương viếng giấy chia buồn, cho đỡ phàng vắng và đi đưa đám phu-quân trưởng-huynh chúng tôi là :

ÔNG VŨ LYNH

*Làm việc tại nhà Brifford*

*Phúng sự Thực-nghiệp dân-báo* từ thế ngày 4 septembre 1927. Trong khi tang-gia bối rối có nhiều điều khiếm lỗi, xin hai họ, các cụ, các ông, các bà tha thứ cho thì chúng tôi được đội ơn nhiều lắm.

Quả-phụ : Vũ-Luynh
Bào muội : Vũ-Hiền
và đồng gia bái tạ


Hoàng Quang-Thiện
BIJOUTIER
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
91, Rue des Changeurs, Hanoi
Nhà làm đồ vàng, bạc rất khéo và cẩn thận.



Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
*Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.*
Giá tiền : 1$30
Pommade Ribal
*Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.*
Giá tiền : 0$60
BÁN TẠI HIỆU Bào-chế
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi



CHUNG TẬT
Quyển thứ mười tám
TRUYỆN
Ba người Ngự-lâm pháo thủ
*ĐÃ XUẤT BẢN RỒI*
Giá : 0$06
Toàn bộ 18 quyển, mỗi quyển 0$05, hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa, mỗi quyển giá 0$25.
IN TIẾP THEO
Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký
*(Les Aventures de Télémaque)*
par Fénelon


TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
*(Paiement en timbres-poste)*

*Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đòi thổ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.*


HIỆU TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7, Rue du Chanvre, Hanoi — Téléph. N° 266
*Mới sang thứ thứ hàng sau này bán lẻ và bán buôn, giá rất hạ :*
- *Các thứ máy đánh lửa (briquet) bằng nhiều thứ đá.*
- *Vải thay màn tây (tulle moustiquaire).*
- *Cỗ tiếp hồi đẹm (rétin imperial).*
- *Các thứ gương lắp bằng đồng (pare-brise d'auto).*
- *Crochets X để treo các khung tranh ảnh và đồ-đạc.*



Rượu bổ-đào
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

*Theo bình tự-nhiên ta ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những bình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!*

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTES
*54, Phố Tràng-tiền, 54,*
HANOI

*Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.*


Thuốc trị chứng thổ tả
HIỆU « CÁI THÁP »


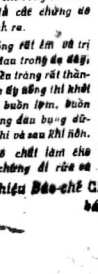

*Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bụng mửa-tháo (dạ-dày, ruột).*

*Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng độ bệnh ấy sinh ra.*

*Thuốc uống rất êm để trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng đi-đội trước khi và sau khi nôn.*

*Thuốc có chất làm cho chẳng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.*

*Trong thuốc ấy lại có chất bồi-tim làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phết nhiệt chóng được.*

*Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.*

*Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.*

Người lớn : *Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa súp);*

Trẻ con : *Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).*

*Chỉ ở hiệu Bào-chế* CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi *có bán thuốc này mà thôi.*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

## Vos reins sont-ils douloureux ?

Une douleur dans le reins est une bonne raison pour se soigner, car les reins douloureux peuvent être faibles ou malades, ce qui est toujours grave.

Si vous éprouvez en plus des troubles urinaires, des maux de tête, des étourdissements, des douleurs rhumatismales et si vous avez des enflures des chevilles, employez sans retard et avec perseverance les Pilules Foster.

Pourquoi ne vous soulageraient-elles pas et ne vous rendraient-elles pas une bonne santé comme à tant d'autres ?

Depuis longtemps elles ont prouvé par leurs résultats, qu'elles possèdent au plus haut point, la vertu de tonifier les reins et de purifier le sang.

**PILULES FOSTER**
**pour les Reins et la Vessie**

La boîte : 7 fr. 50 — La double-boîte : 14 fr.
Toutes Ph^ie au F^r. H. Rivier, pharmacien, 26, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17^e).

# NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

*Bệnh đi rửa, xưng da dầy, đau da dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.*

*Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :*

## Elixir Tridigestif

**có các chất Pancréatine, Diastase và Popaine.**

**Giá mỗi chai : 1 $ 10**

**Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi**

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH RẤT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG VÀ NÓNG RÉT

**QUINOFORME**

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song.

*Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.*

*Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu*

**Mỗi hộp : 0 $ 80**

**Có cả cái chấm bột nữa**

**CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ :**

**CHASSAGNE**

*Số 59, phố Paul Bert, Hanoi*
*có bán thôi.*

# NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.*

*Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.*

*Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :*

## Cachets du Docteur Rascol

**0 $ 60 một ống sáu cachets**

3001

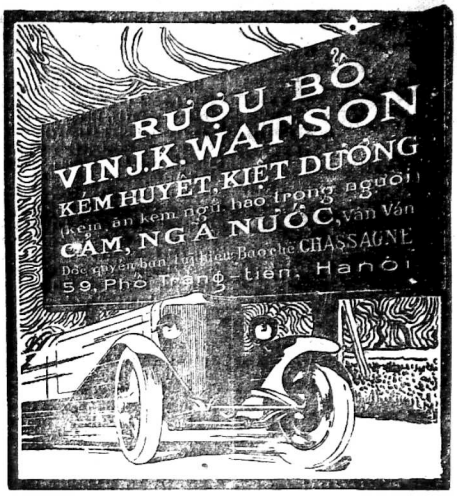


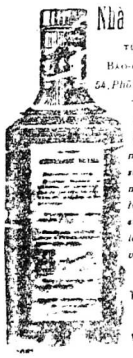

## Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
*54, Phố Paul Bert, Hanoi*

*Thay huyết xấu Trị bệnh mất mạn khó huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay ho kém huyết sinh ra rao phổi, làm cho hay ho vặt.*

Ăn của THUỐC NHỰC BỔ HUYẾT MÁU HỒ 1 $ 40

## THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

*(hiệu dầu nai)*

Đã năm mươi năm nay nhiều người cũng đã biết nước có chất sắt là một thứ bổ ích cho ho, nên ho bắt chước mà nung những đanh sắt cho đỏ rồi bỏ ngâm vào bình đựng nước. Như thế thì nước ấy không bổ ích gì cả, vì dầu người ta muốn cho thuốc sắt mà ngấm vào trong thân thể được thì tất phải chế tạo ra cũng giống như nguyên chất của thứ ăn mới được. Chính mình ông đại danh-y là quan bác-sĩ Rabuteau ở Ba-lê, ngài đã tìm ra cái ích lợi của sắt mà chế lẫn với thuốc để ngấm vào thân thể, là thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu dầu nai) thực là công-hiệu lắm lùng.

Giúp đúng vài lọ, đỏ da thắm thịt, sức lực mạnh tiến, khỏe mạnh là lùng, trong mình khoan khoái.

Ăn công để tiêu và tai khỏe mạnh như thường.

Bán ở các hiệu thuốc đều có bán cả.

50ab

# Một bộ ba thứ xe đẹp

*Cottin-Desgouttes*

*Hotchkiss*

*De Dion Bouton*

Hỏi giá và cách thử ở

## Garage Bobillot

*7, Boulevard Bobillot, Hanoi*

# NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Những người xanh bủn, huyết kém nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :*

## Peptonate de fer MONTÈS

*Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.*

**Giá tiền 1 $ 00** 3001

## Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

*(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-lý, Rừng Hạ-trung)*

**Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông**

ĐIỆN-THOẠI SỐ 158

CỦI, THAN.

*GỖ LIM NANH, GỖ LƯƠNG tốt có tiếng, cũng có sẵn 7 tấc trở lên để làm cột nhà.*

*RỪNG, MỎ là các thứ lâm sản nước Nam.*

Có xưởng tại Bảo-cầu, Tên viên, Bồ-xá

## Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

*Lập từ năm 1868, là hiệu thuốc Lớp-tăng ở phố Trang-tiền (rue Paul Bert) số 31 Hanoi Tonkin*

Giây nói số 69

**NÊN DÙNG ĐỂ MÀ HỎI :**

ENO KOLA COCA. — *Nước bổ để cho những người ốm, cũng dân ba ở cữ* . . . . *Một lít :* 0 $ 10
Trước khi ăn cơm nên uống cái đó.

ELIXIR HISTOGÈNE GIÀ. — *Thuốc nước.* *Một chai :* 1 $ 25

GRANULÉ HISTOGÈNE GIÀ. — *Thuốc hạt.* *Một chai :* 1 $ 25

*Đều là thuốc trị [illegible], bệnh ghip [illegible] phổi rủ, hay, [illegible] sản sau dùng được cả.*

SIROP D'HÉMOBLOBINE. — *Thuốc trị [illegible] máu xanh [illegible]* . . . . *Hai chai :* 1 $ 25

GOUTTES ANTAL. — *[illegible] thuốc [illegible] Một chai :* 0 $ 60

# DELEULE ET DETOUILLON

*76, Rue Jules-Ferry, Hanoi*

Súng và thuốc dan Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

Bịnh hư phong-tấu, Bịnh nhiệc gân, đau lắt-léo
Bịnh trái-kế, bịnh nhứt trong gân cốt đau mình mẩy

# URAZINE

Thuốc Urazine [illegible] tại hãng
**USINES du RHONE**
thì đủ biết cho chắc là thuốc hay tốt.

# GRANDS MAGASINS REUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

**Bây giờ và trong hết tháng Septembre**

VỤ KHAI TRƯỜNG

| | | |
|---|---|---|
| Bảng đá giả, nhẵn, khung kẽm 19×28 c/m | Mỗi cái : | 7 fr. 15 |
| Vở Cahier piqûre, 40 trang « Celtic » bìa nhiều | Mỗi quyển : | 1 fr. 20 |
| Vở Cahier écolier, couronne in 4°, réglure travers 50 trang « Incroyable » | Mỗi quyển : | 0 fr. 95 |
| Vở Cahier piqûre, 20 tờ « Charlemagne » bìa nhiều, papier réglé Alfa | Mỗi quyển : | 1 fr. 70 |
| Vở Cahier brochure, 6 quyển « Idéal » bìa lót | Mỗi quyển : | 2 fr. 75 |
| Bút chì đen « Parfait » N° 2, gỗ sơn | Mỗi tá : | 2 fr. 50 |
| Ngòi bút Sergent Major, hộp 100 ngòi | Mỗi hộp : | 6 fr. 00 |
| Quản bút gỗ, sơn mũi | Mỗi cái : | 1 fr. 20 |
| Quản bút máy « Viala » quản bằng nhựa, ngòi vàng 14 carats, có hộp và comte-gouttes. Bán hạ giá | Mỗi cái : | 35 fr. 00 |
| Túi sách da cừu đen, hai ngăn, 23×32 c/m | Mỗi cái : | 45 fr. 00 |
| Trousse d'écolier, da cừu, 16 cái | Mỗi trousse : | 23 fr. 50 |
| Ca-tông để vẽ « Annonay » khổ 51×67 c/m | Mỗi cái : | 13 fr. 50 |
| Compas dựng vào túi, cả bộ có 9 cái, đồng nhân. | Mỗi túi « Giá đặc-biệt » : | 45 fr. 00 |
| Compas dựng hộp, cả bộ có 7 cái | Mỗi hộp : | 37 fr. 50 |
| Bút chì Conté bai mũi, xanh và đỏ, gỗ sơn, sáu cạnh. | Mỗi cái : | 1 fr. 75 |
| Thước rẹt, gỗ lê, dài 40 c/m | Mỗi cái : | 1 fr. 50 |
| Tự-vị Petit Larousse illustré, lứa mới, 1760 trang, 13,5×20 c/m. | Mỗi quyển : | 40 fr. 00 |

# Các ngài thích rượu Cognac

NÊN DÙNG

## COGNAC COURVOISIER

*là thứ rượu quí*

của

## NÃ-PHÁ-LUÂN HOÀNG-ĐẾ

**Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.**

3007

MỚI XUẤT BẢN :

# SỐ-HỌC ĐỊA-DƯ

**Đông-Pháp — Bắc-kỳ**
**Trung-kỳ — Nam-kỳ**

*Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt là nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược*

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán : 0 $ 80 — Tiền cước : 0 $ 20

Bán tại hiệu [illegible] hàng sách